

PHONG HOA

RA NGO

THU SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, DU

N-THÁNH — GIẤY NỘI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$

số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

HẾT SỐ 13

“Ngày Nay” không ra hằng tuần nữa, sẽ ra mỗi tháng một kỳ

THÀNH TỔNG TẬP ĐẦY.

Ngày nay ra theo lối mới sẽ công bố sau



NHỮNG MÓN ĐẶC SẮC HIỆN CÓ Ở
“NGÀY NAY” SẼ LIỆT VÀO PHONG HOA

để các bạn có một tờ báo gồm đủ tính chất hai báo mà giá mỗi số chỉ có

7 XU

ai cũng có thể mua được



BÁO PHONG HOA TỪ NAY TRỎ ĐI SẼ
có 3 TÍNH CÁCH:

Xã-hội, Văn-chương
và Trào-phúng

Chúng tôi sẽ đem thời giờ và tâm lực trước kia dùng vào báo Ngày Nay

để làm cho tờ PHONG HOA thành một tờ báo

**HOÀN TOÀN,
ĐẦY ĐỦ**

cho vừa lòng các bạn của Tự Lực Văn Đoàn, cho số hai vạn độc giả ngày một tăng thêm,

cho tờ PHONG HOA sẽ càng ngày càng sừng đáng là tờ báo

CỦA HẠNG TRẺ THUỘC PHÁI MỚI



VÌ MUỐN TRÁNH HẾT MỌI SỰ NGHI KÝ

Xin các bạn mua báo Ngày Nay đã trả tiền rồi mà bạn báo chưa hết, làm ơn cho biết ý kiến: hoặc muốn lấy tiền lại, lấy sách của Đời Nay hay lấy báo Phong Hoa.

Nếu bạn nào không gửi thư về cho biết ý muốn thì chúng tôi sẽ tự tiện liệt tên vào sổ độc-giả mua năm Phong-Hoa và sẽ chiếu theo sổ tiền còn thừa lại để tính han báo hoặc thêm han nếu bạn nào vốn đã là độc-giả mua năm của Phong Hoa.

**CHÚNG TÔI SẼ TRÙ LIỆU
PHÂN MINH ĐỀ ĐƯỢC LÒNG
TIN CẬY CỦA CÁC BẠN**

Báo của Tự-Lực Văn-Đoàn sở dĩ được nhiều các bạn gửi tiền mua năm vẫn là nhờ ở các bạn có lòng tin cậy, gửi tiền mua không bao giờ sợ mất.

Tự-lực Văn-doàn



XÃ HỘI - VĂN CHƯƠNG - TRÀO PHÚNG

GỒM TÍNH CHẤT HAI BÁO (PHONG HOA VÀ NGÀY NAY) MÀ GIÁ BÁN MỖI SỐ VĂN

7 XU

Chúng tôi sẽ đem thời giờ và tâm lực trước kia dùng vào báo Ngày Nay
để làm cho tờ Phong Hóa thành một tờ báo

HOÀN TOÀN ĐẦY ĐỦ

LUÔN LUÔN SẼ CÓ:

Xã thuyết của Nhất Linh, Nhị Linh, Tứ Ly.

Phẩm bình thời sự của Tứ Ly.

Trước vành móng ngựa, Bàn ngang của Tứ Ly.

Thơ mới của Thé Lữ, Thơ trào phúng của Tú Mô.

Bức tranh văn cǎu của Thạch Lam, Tin văn của Lê Ta.

Cuộc điếm sách của Lê Tu, Cuộc điếm báo của Thạch Lam.

Những việc cần biết trong tuần lễ. Nụ cười nước ngoài.

Truyện vui và vắn vui của Khái Hưng.

Tin tức minh của Nhất Linh, Hạt đậu đạn của Nhất-dao-Cao.

Bài và tranh vui cười của các độc giả.

Tranh tìm người theo thời sự của Nguyễn Văn Uyên.

Tranh trào phúng của Tô Tử và Đông Sơn.

TRÀO PHÚNG VỀ THỜI SỰ CỦA

TÚ LY, THẠCH LAM, LÊ TA,

LÀNG ĐU, NHẤT LINH, NHỊ LINH

thay đổi nhau.

MỘT HAY HAI TRUYỆN NGẮN PHẦN NHIỀU CỦA

KHÁI HUNG, VIỆT SINH, TƯỜNG BÁCH, THÉ LỮ, NHẤT LINH.

HAI HAY BA TRUYỆN DÀI CỦA

KHÁI HUNG, NHẤT LINH, THÉ LỮ.

PHÒNG SỰ, ĐIỀU TRA, PHÒNG VĂN CỦA

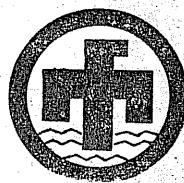
TRỌNG LANG, VIỆT SINH, THÉ LỮ,

VŨ TRỌNG PHUNG VÀ PHAN THỊ NGA.

Thêm mục “Câu ố” vì mục này ở báo Ngày Nay đã giúp được nhiều người thất nghiệp.

MỘT NGÀY MỘT MỚI

TU' NH HO DEN' VÀ VIỆC



PHẦN CHIA NAM, BẮC

ÔNG Đặng Giang, báo Đầu Ông nhà Nam ở Saigon hôm mồng 6 tháng này có viết một bài trả lời nhau để là « Bạn đồng nghiệp Phong Hóa nên xét lại ». Ông cố đem tài ra biện cãi hộ ông Nguyễn phan Long về vụ án chia rẽ Nam, Bắc trong kỳ tranh cử hội đồng quản hạt Nam-kỳ vừa rồi.

Ông bảo rằng những bài hiệu triệu đồng bào trong Nam đã đăng trong báo Đông-dương diễn đàn (Tribune indochinoise) và trên báo Đầu Ông nhà Nam là chỉ trích riêng bọn ông Hồng Tiêu, Bút Trà của báo Saigon mà thôi, chứ không hề nói động đến mối tình liên lạc ở giữa kẻ Nam, người Bắc gì hết.

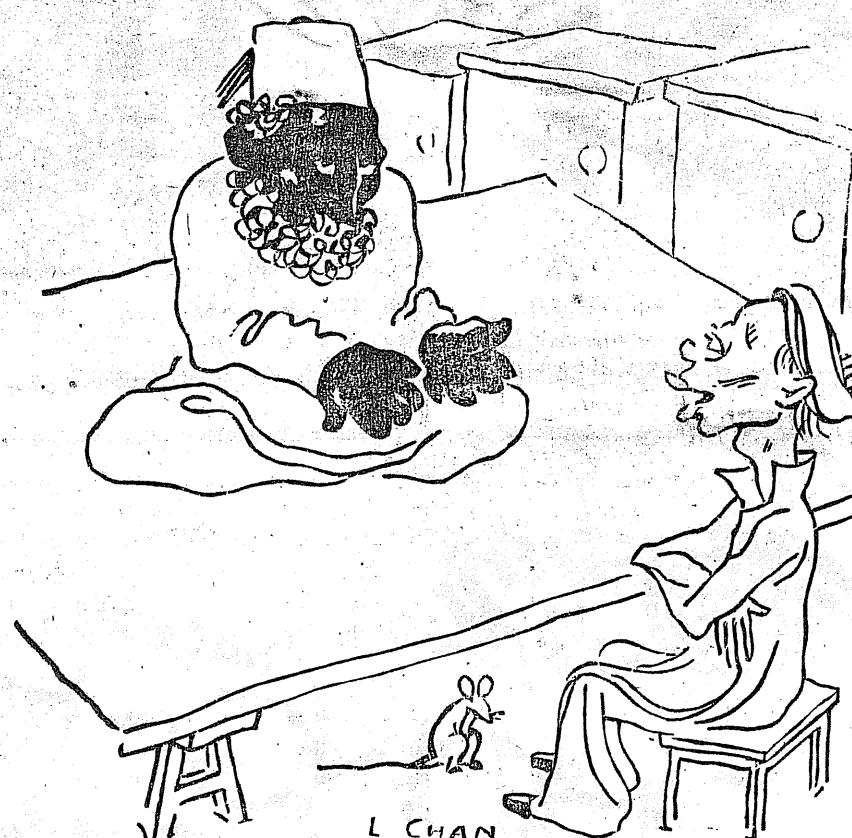
Ông nói vậy thì cũng hay rằng như vậy.

Chúng tôi cũng vẫn biết trong các thời kỳ tuyên cử, khong sao khỏi có những cuộc cãi lộn, chúng tôi cũng biết ông Nguyễn phan Long không phải là thực bung muôn phân rẽ Bắc-Nam, chỉ « chặt đùa nước Nam ra làm hai, ba khúc mà thôi », Nhưng nói đến vấn đề chủng tộc thống nhất, dẫu « chặt đùa » cũng không được. Bọn ông Hồng Tiêu, Bút Trà dù có làm những điều xấu xa đến thế nào chẳng nữa, các ông cũng chỉ nên coi họ như những người trong Nam mà xấu xa như họ. Còn ông trạng sư Trịnh-dinh-Thảo ra tranh cử với ông Long, các ông công kích ông ta vì không đủ tư cách thi được, chứ công kích ông ta vì là người Bắc, thì dẫu các ông trả hết tài hùng biện cãi rằng không hề đã động đến tình liên lạc kề Nam, người Bắc, ai cũng vẫn tưởng rằng các ông động đến mối tình đó luôn luôn.

Vậy chúng tôi cũng xin các ông xét lại, và từ đây về sau, coi người Bắc là người Nam, mà người Nam là người Bắc.

ÔNG VÕ-THANH-MINH

XEM bài ông ta đăng trên báo Sao-bá-Vy, mới biết ông Võ-thanh-Minh là một người hướng đạo. Nghĩa là ông ta tự nhận là một hướng đạo quân. Tôi nói thế, là vì từ một người tự nhận là sì-cút, đến một người sì-cút chân chính, bước đường còn xa lắm.



— Ông xem tôi làm nén giấu có từ thủa hai bàn tay trắng.

Vậy ông Võ-thanh-Minh tự nhận là một người hướng đạo, « vì danh dự, y phục H. Đ. và sự truyền bá chủ nghĩa ấy » mà bênh vực quan lớn Viên ngoại họ Trần. Hướng đạo Đông-dương và toàn thể hướng đạo thế giới còn đợi gì mà không cúc cung bái ông Minh. Ông Bawden bên Anh cũng nên sang cảm ơn ông ta mới phải lẽ,

Nhưng buồn cười thay ! Cái ông đứng lên bênh vực cho hướng đạo và cho danh dự ông Trần viên ngoại — nhất là cho danh dự ông lớn Trần viên ngoại — chỉ trong có mấy cột báo mà đã phạm vào luật hướng đạo rồi :

I. Hướng đạo sinh là bạn của mọi người và đối với ai cũng nhã nhặn, lè phép. Vậy mà đối với tôi, một người bạn của hướng đạo-sinh, ông tỏ ra thô-thộn trái ngược với sự lè-phép, dẫu là sự lè-phép của con trẻ đi nữa.

Ông bảo tôi nào : khiếm nhã, vò lè, trào phúng khéo, lâm vò ý thức, còn gi nữa ?

2. Người hướng đạo phải nói thực. Vậy mà ông Võ thanh Minh trước thì nói : « Xin độc giả và ông Tú-Lý biết cho rằng : trả lén là tôi chỉ giữ danh dự cho bộ y phục hướng đạo thôi, chứ không có ý gì biện hộ cho ông Vy, mà thiết tưởng ông ấy cũng không cần đến chúng tôi, bỗn phận tôi đến đây là hết... », mà sau lại kéo thêm vài cột nữa để tỏ cho thiên hạ biết rằng

ông lớn Trần bá Vy « có thể làm gương sáng cho phần đông thiếu niên Việt-Nam, nhất là thiếu niên ở Huế ». Vậy ra câu ông nói : « không biện hộ cho ông Vy » là câu nói dối.

Tôi nói vậy không những là để chỉ trích ông, mà còn có ý để ông biết lỗi mà sửa... nếu ông là một người hướng đạo thật.

Y PHỤC HƯỚNG ĐẠO

BÂY giờ ta thử xem ông Minh trách tôi những gì ? Đem ông lớn Trần-bá-Vy của ông với bộ đồ sì-cút để làm trò cười ở trong bài « phỏng-vấn ông lớn viên-ngoại ». Ông bắt tôi luân quàn trong hai điều : « như ông nghĩ rằng bộ quần áo cụt và cái gậy chúng tôi là xấu xa đáng ghét, ông mang vào để làm nhơ cho ông Vy thì thiệt là ông không am hiểu môn hướng đạo là gì cả, vì... ông Hội-trưởng H. Đ. chỉ là một ân nhân cho H. Đ. chứ có phải là một H. Đ. quân chính thức trong gia-dinh H. Đ. đâu. Trái lại, nếu ông Vy thiệt là một người ham huchen, chuộng tư lợi, đầy những nết xấu, tật hư như ông tưởng, và ông đem bộ y phục quá mến của chúng tôi choàng vào cho ông ấy thì tội cho nó quá, và cũng đau đớn cho tất cả anh em hướng đạo trên hoàn-cầu ».

Ông bắt tôi luân-quàn như vậy là vì trí ông luân-quàn, chứ không có tư

tưởng trong sạch của một hướng đạo quân. Ông há lại không biết Phong-Hoa số 137, 138, 139, 140, 141 (số 144 là số đăng bài phỏng-vấn ông lớn Trần-bá-Vy) đều đăng bài nói về hướng đạo và sự truyền bá chủ nghĩa ấy về vùng thôn dã hay sao ? Ông không thể không biết được, chỉ vì quá yêu ông lớn Vy của ông mà ông (xin lỗi độc-giả) phe-lò đi đó mà thôi.

Ông thử nghĩ mà coi : chúng tôi đã bênh vực chủ nghĩa hướng đạo, thì khi nào chúng tôi còn chế riêu bộ y phục của hướng đạo. Vậy mà ông dám bảo chúng tôi có tà ý ấy, thì một là ông lầm (tôi mong cho ông như thế), hai là chính ông có tà ý ấy chi đây. Một hướng đạo quân phải có tư tưởng trong sạch kia mà, ông quên đi hay sao ? Ông hay quên lầm.

Còn ông lớn họ Trần mà tôi đến phỏng vấn có ý khoác áo thụng xanh, đội mũ cánh chuồn vào cho hướng đạo qnán, đó là ý riêng của ông lớn họ Trần, sao ông lại bảo làm xấu mặt H. Đ. được ? Vâng ông đã cố công cãi rằng ông lớn Trần viên ngoại là người đáng làm gương sáng cho ông, và những ông đội mũ cánh chuồn có nhiều người có tiết tháo, có khí phách (như ông Trần-bá-Vy chẳng hạn) đáng để cho ông noi gương kia mà !

Tôi nói dề ông biết : bộ đồ hướng đạo với chủ nghĩa hướng đạo, không ai bênh xấu nó được, đâu là một hướng đạo quân chính thức cũng vậy. Hướng đạo quân không có lè phép, ăn gian, nói dối, có tà ý hay vụ hu danh thì chỉ có làm xấu mình mà thôi... vì không phải là người hướng đạo nữa.

Kết luận ông bảo ông lớn Trần có ý muốn nhường chức hội trưởng cho một người nào có đủ công tâm và thế lực dắt dìu thiếu niên.

Rồi ông tự hỏi :

— Nhưng gánh mệt ấy biết trao cho ai ? Trao cho tôi chăng ? Tôi còn bận việc khác và cũng thú thật rằng: chưa đủ tư cách.

Ông Minh, ông khiêm tốn quá. Ông đủ tư cách lắm đấy chứ.. đủ tư cách của ông lớn Trần viên ngoại, cái gương sáng của ông.

Còn thanh niên, nếu có tinh thần hướng đạo, thì dẫu có hay không có ông Trần bá Vy, ông Võ thanh Minh, họ cũ ığ vẫn lập nên đội, nên đoàn để mong thành ra những tay hiệp khách. Mà cho không có tiền, thì áo nâu, nó n là thay vào bộ đồ sì-cút thường cũng được, miễn là linh hồn bao giờ cũng là linh hồn của một hướng đạo sinh.

TÚ LY

Những người mắc bệnh

THUỐC NĂM 1935. Để công nghiên cứu trong 10 năm trời, chúng tôi đã tìm được nhiều phương thuốc rất hay, chữa đau khớp dây, nơi thành thị, chốn thôn quê, đều biết tiếng cả. Tuy vậy, chúng tôi cũng không thời sự nghiên cứu, sox xét, nên năm nay, lại mới phát minh ra thứ thuốc rất thích hợp cho bệnh hiện thời, vì muốn để kỷ-niệm sự nghiên cứu tốt đẹp này, nên đặt tên thuốc là thuốc năm 1935. Thứ thuốc này rất nhanh khỏi cho các bệnh lâu, không cứ kinh niên hay mới mắc, buổi tức, hoặc ra mồ, dù nhẹ hay nặng tới bực nào, dùng thứ thuốc này sẽ được như ý. Nhẹ 3,4 hộp; nặng 5,6 hộp là cùng (giá 0\$60).

THUỐC PHẠM PHÒNG (phòng tách). Bất cứ đâu ông bay đàn bà, mỗi khi uống rượu say, ăn cơm no, làm việc khó nhọc, mà với ham mê sắc dục, thì sẽ sinh ra bệnh Phạm-phòng (phòng tách). Bệnh này thường phát ra như : đau bụng, trong bụng nổi từng cục (rồi lại tan); ăn không ngon, ngủ không yên, thân thể gầy còm, da vàng, mặt xanh, tức ngực, ợ chua, đau lưng v.v... Ai mắc bệnh Phạm-phòng mà đã dùng đủ các thứ thuốc mọi nơi đều chưa khỏi, kịp dùng thuốc này sẽ khỏi một cách rất mau chóng. Người nào bị đã lâu lắm, chỉ uống đến 4, 5 hộp; còn người nào mới bị thì chỉ 2, 3 hộp là cùng. Phương thuốc này là phương già truyền linh-nghiêm đã ngoại trẫm nǎm, nên ai dùng qua đều được như ý (giá 0\$50).

LƯƠNG NGHĨ BỎ THÂN KHÍ HOÀN — Thận là cơ quan hệ trọng trong người ta. Chán thận kén thường sinh ra chứng đau lưng, đau minh, đau các đầu sưng, ứ tai, bốc hỏa, vàng đầu, chóng mặt, nước tiểu vàng, ít khi được trong, tinh khí loãng, bay dì, mộng tinh, dương sự ít cử, hoặc trong minh nóng nẩy, ít ngủ, kém ăn, v.v... Phương thuốc này rất hay, chế đã lâu năm, từng thí-nghiệm cho nhiều người, ai nấy đều được như ý. Dùng hết 1 hộp thuốc đã thấy hiệu nghiệm vô cùng (giá 1\$00).

không dùng thuốc của nhà Lê-Huy-Phach là không khỏi được.

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI. Haiphong : Nám-Tản, 82, Bonnel. Núi-Định : Việt-Lòng, 28, rue Champeaux (Trên trường học bến cảng). Vinh : Sinh-Huy, 59, phố La-Ga. Hué : Văn-Hòa, 87, Rue Paul Bert. QuiNhon : Trần-văn-Thắng, avenue Khải-Định. Phan-Thiết : Lê-Thành-Hưng, rue Gia-Long. Saigon : Dương-thị-Khuynh, 109, rue d'espagne. — Cần thêm nhiều Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp

NHỮNG CUỘC ĐIỀU TRA ĐHỒNG VÂN

I. DI XEM MŪ CÁNH CHUỒN



Ông Vi là một người Thổ mà làm đến tống đốc... chỉ vì ông là một người thức thời, hiểu người, biết mình mà tìm đường tự tiến,

Quách-Điều

QT anh mán Bạch-miên, dẫu trọc lốc, đinh sọ phất phai cái chỏm con, mời tôi vào ngồi đợi lệnh quan lớn Vi văn Định trong một gian phòng khách, kiều nứa ta nứa tây. Bỗng nghe thấy tiếng nói bên cạnh cửa sổ :

— Noong đây slao lai. Cố đíp noong lai.

(Cô em đẹp lâm, tôi yêu cô em lâm).

Tôi nhìn ra thấy một cô gái Thổ vừa kêu vừa đuổi con mèo tam thê dương cong đuôi chạy,

Câu tiếng Thổ nhẹ nhàng, gợi trong trí tôi những giọng gió gào ngàn, những cảnh rừng sâu, cày cấy, đầy một không khí mãnh liệt, gớm ghê...

Tôi dương vơ vẫn tìm cái chân tướng của người Thổ. Mán, không biết họ ngày thơ hay dữ tợn, hay vừa ngày thơ vừa dữ tợn như cô gái Thổ trong truyện « Một đêm trăng » của Thế Lữ, thì bỗng cửa phòng hé mở, rồi thấy ló ra cái đầu tròn trui, bóng khoáng của một anh mán sơn dầu. Tôi rợn mình tưởng chừng như sắp lạc vào nơi lạnh-léo, thảm-u,... Anh mán nhoen miệng cười, vẫy tôi sang gian phòng bên cạnh.

Gian phòng này cũng là gian phòng khách, song bầy biện toàn lối Thổ : thảm ngũ sắc bầy khắp nơi, nỏ và ống đựng tên treo la liệt trên tường. Trên một cái sập gỗ — cái sập có cái đặc điểm là chân kê rất cao — chính chịu quan lớn tống-dốc Vi văn Định ngồi bắt chân chéo kheo. Quan lớn chắc chừng tú, ngũ tuần chi gian, bành bao trong chiếc áo gấm lam, đầy da phì nộn như một ông quan annam chính thức, ba chòm râu xanh rủ xuống che cái thể ngà lồng thông trước ngực như ba cái đuôi chủ của các nhà đạo-sĩ Tàu xưa. Đứng bên cạnh bàn quan lớn, có một chị ngày thơ như mán

rừng, đầu buộc ngang một vuông vải đen, viền chỉ hoa : đích thị là một chị mán cóc.

Quan lớn thấy tôi vào vẫn yên trên sập, vẻ hách dịch, đường bệ, tròn trĩnh... Tôi ngả đầu chào thì quan lớn chỉ sẽ gật đầu và nhếch mép :

— Thầy ngồi chơi.

Quan lớn thật đã thành ra một ông quan annam đặc, không còn có cái vẻ ngày thơ của những cô gái Thổ hát dum ở lưng đèo.

Tôi chưa đặt... mình xuống ghế, thì quan lớn đã nhếch mép nói tiếp :

— Thầy đến có việc gì, nói cho bản chúc nghe...

— Bầm, chúng tôi làm báo...

— À, ra ngoài làm báo...

Tươi cười, lịch thiệp, quan lớn đứng dậy chạy lại chỗ tôi ngồi, nháy tôi một cái rồi bắt tay tôi, mạnh mẽ đến nỗi è cả nắm đầu ngón tay.

— Ngài làm báo... đến tệ nha hẵn là để phỏng vấn bản chúc. Nào, nói về gì bây giờ ?

Mỉm cười, tôi hỏi :

— Dân tỉnh Thái được an cư, lạc nghiệp là nhờ tài cai trị của tướng công...

— Ngài dạy quá. Đầu có thể. Dân được an cư, lạc nghiệp là công của nhà nước Bảo-hộ. Còn bản chúc, bản chúc chỉ mong nối gót quan Từ, tông đốk xưa...

— Vâng, « có phúc được ngồi dai »... một câu thơ bắt hủ. Nếu quả ngồi dai ở tỉnh này là có phúc, thì tướng công thật là người có phúc.

Mũi quan lớn họ Vi trông có vẻ phồng lên một cách kín đáo.



— Quả là bản chúc được ngồi dai... Trong bốn năm trời, bản chúc hằng ngày được ngồi ở gian phòng này, hằng ngày được đi qua bến đò Tân-de...

Thấy quan lớn ngắt lời, có lẽ vì quá khiêm tốn, tôi vội đỡ lời :

— Vậy, để hằng ngày bác lái giữ phà Tân-de được cái diêm-phúc ngắm tướng công, để bọn dàn quèn qua đò được cái hân-hạnh khen ngợi ba chòm râu vừa hách dịch, vừa nhân từ của quan đầu tinh...

Quan lớn họ Vi cười tủm, hai cái môi của quan công lên như cái vành móng ngựa, trong lúc ba tròn râu tối rung rung vì cảm động, và hai con mắt nhỏ hip lại một cách oanh liệt.

— Bầm, tướng công ngồi dai như vậy, tướng công có phúc đã dành, cả đến đám dân áo rách tươm cũng có phúc nứa.

— Ấy, thỉnh thoảng gặp ăn mày, tôi vẫn cho một hai xu...

— Chính thế. Tôi lại nghe nói các ông phủ, huyện dưới quyền tướng công, — nhất là ông huyện Trác ở Thụy-anh — là những viên hành chính thanh liêm mẫn cán...

— Ngài chỉ nên nói đến chữ mẫn cán. Còn thanh liêm... còn thanh liêm thì làm quan ai không lấy chữ thanh liêm làm đầu. Ăn hối lộ là một sự mà bản chúc cho là xấu xa, đê tiện...

— Tướng công nói thực là chí lý. Đã giữ trọng trách làm « cha mẹ », ai còn mặt mũi nào ăn của đút của « con ».

Quan lớn họ Vi thấy nói đến công lênh của cha mẹ, thích chí cười tít. Vừa cười ngài vừa nắc :

— Ngài... thực là... tri-kỷ của tôi.

— Thật quả tôi không dám...

— Tri-kỷ, tri-kỷ lầm. Tôi xin nói để ngài nghe. Một ông quan — nhất là một đại-thần — phải có nhân-đạo, có lòng thương kẻ nghèo khổ, biết yêu sự công bình, ghét sự ức hiếp... mà nhất là phải có vẻ trang nghiêm...

Nói đến đây, quan lớn ngồi lại ngay ngắn, mắt mờ to, ba chòm râu thông xuống như muốn tỏ rằng ta đây là bộ râu đứng đắn, nghiêm nghị, không có lả lơi, nghiêng ngả như râu của bọn chánh phó tổng võ-danh.

Trông thấy ba cái đuôi chửi tốt và dài chư vây, tôi không thể nhịn khen

được. Ba chòm râu nghe lời tôi khen, thận cung dờ ra, trong lúc quan lớn họ Vi đưa ngón tay búp măng lên chải nó.

Chải xong, quan lớn hí hồn bảo tôi :

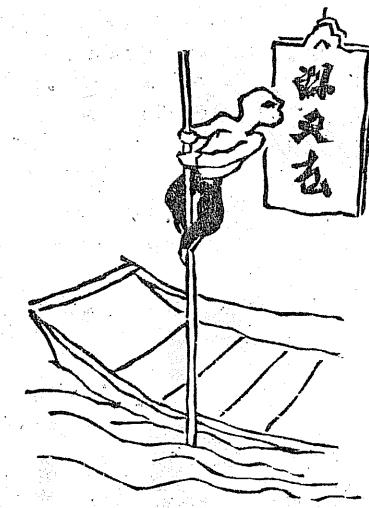
— Ba chòm râu này, bản chúc quý lắm. Hồi bản chúc còn thiếu thời, có người tướng-sĩ đoán bản chúc sẽ có ba chòm râu tốt nó làm cho bản chúc trở nên phú, quý.

— Vậy tướng công quý nó, « đíp » nó là phải lắm.

Nói đến chữ « đíp », tôi mới sực nhớ đến một câu hỏi :

— Tướng quân thích làm quan miền đồng bằng hay làm quan miền thượng du ?

Một nụ cười mỉm bí-mật lộ ra sau mấy chòm râu thuôn tuột, quan lớn Vi trả lời tôi một cách thâm thúy



— Bản chúc thì nhà nước đặt đầu xin ngồi đây. Bản chúc đầu ngồi ở trung châu, mà bao giờ cũng còn những mĩ tục của cố hương. Ngài có thấy cái sập này kê cao không ?

— Vâng, chúng tôi cũng đã lấy làm lạ và không hiểu ý tướng công làm sao.

Quan lớn cười một cách tự-đắc mà phán rằng :

— Kê cao sập có ý nghĩa sâu sa lắm. Cái sập này làm tiêu biểu cho cái nhà săn trên chúng tôi...

À ra thế. Thảo nào mà cao ngất-ngưởng. Nhà săn có hai tầng : tầng trên là nơi người ở, tầng dưới cho súc vật thuê. Cái sập kia, trên chính quan lớn Vi, còn dưới... Tôi cõ ý nhìn, thì thấy con mèo tam thê lúc nãy đang ôm ấp một đàn con.

Tú-Lý

Có dự thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

đồng, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rít dài nỗi mă-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quát bộ lái hoặc viết thư về, lập tức có trực gửi nhà giàn thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DUOC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, 16 sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lac-son — Cao-Bằng, Vinh-Hưng, 58, phố Thủ-Yên bay, Đồng-Tuân — Lao-Kay, Đại-An — Vinh, Hué, Tourane, Bazaar Bat Tiên — Saigon, Đức-Thắng, 148, Albert Ier Dakao — Phnompeh, Hồng-Bàng — Nhât-Trang, Sơn-Giang, 12, Rue Marché — Vientiane, Maison Ân-Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng

MỘT NHÀ HỌA-SĨ MONTPARNASSE

ÔNG Nguyễn Giang đối với chúng tôi thật là một người tốt số: ông đã được gán gối những « thầy họa » có tiếng ở Montparnasse trong khoảng bảy năm trời — những người, chúng tôi đứng xa ngoài nghìn dặm mà chiêm ngưỡng.

Những họa phẩm ông đang trưng bày ở Khai-Trí đã mang lại cho chúng tôi cái hương vị, cái dấu vết của mỹ thuật xóm Montparnasse, quê hương mỹ-thuật của những bậc kỳ tài như Utrillo, Vlaminck, Foujita....

Mỹ-thuật Montparnasse là một thứ mỹ-thuật ngao mạn những thành kiến cõi-hủ, những lề lối cũ, rích mà trường mỹ-thuật Paris coi như lời thánh dạy. Họa-sĩ Montparnasse ít khi là học trò trường mỹ-thuật Paris. Họa-sĩ Montparnasse trông thấy màu xanh ở chỗ mà học trò trường mỹ-thuật Paris thấy đỏ. Họa-sĩ Montparnasse có khi deo khuyên bạc, đội cái mũ rợp trời, vẽ ráng người không mũi, không mắt. Cho nên Montparnasse đã sản xuất một thứ tranh kỳ dị, ngờ ngẩn, hồn sует như khinh mạo công chúng.

Họa phẩm của Nguyễn-Giang không quá quắt đến bức ấy, tuy có vẻ ngờ ngẩn ngày thơ của tranh Montparnasse. Ông vẽ lá hay hoa thì lần mẩn đếm từng cái lá, từng cánh hoa. Khi ông truyền thần người mẫu, ông không chịu bỏ qua một nét rắn nào. Một nhà mỹ-thuật tầm thường mà vẽ lối ấy thì tranh họ chẳng khác mấy những bức truyền thần theo ảnh mà ta vẫn thấy bầy ở các hàng câu đối.

Tranh của Nguyễn Giang tuy tinh tế, vốn tùng nét, nhưng vẫn rắn rỏi, linh động, là được cái đặc tính từng người ngồi kiều. Trong bức họa « một cô mặc áo nhung đen, đứng cạnh mấy khóm hoa », màu đen nhung tuột khéo tả, trong bóng bẩy, đậm đà như nhung thật, mà nét vẽ không cầu kỳ, gò gáy. Tranh « bà cụ ngồi cạnh lọ hoa » vẽ tường tết, rành mạch, màu thuốc tượng phản rõ ràng, vậy mà toàn thể không có vẻ nặng nề, cầu thúc. Mẫu vàng ở bức bình phong đã cũ, sau lưng bà cụ, làm tôn hết cả những màu dùu dùi tối trong tranh.

Chúng tôi nhận thấy rằng họa sĩ không đề ý tìm tòi đến « cảnh gió » (atmosphère, theo như ông Giang đã dịch trong bài tựa cuốn « Trời xanh, thảm » của ông) cho nên những nét vẽ bao giờ cũng tinh vi và rành rọt, có khi hơi khô khan.

Mấy bức vẽ người hay hoa quả bầy với đồ sứ cỗ, theo ý tôi, là những tác phẩm có giá trị nhất ở phòng triển lãm này.

Họa-sĩ còn vẽ nhiều cảnh quanh vườn nhà ông: bức vẽ nhìn qua cửa sổ, bức vẽ góc vườn có hàng rào sắt, bức trông xuống trường Bảo-hộ, nói tóm lại, ông Nguyễn Giang mới « quay cái giá vé » chung quanh nhà, chưa đếm tài ra mà tả những cảnh bắt ngát bao la ở xứ Bắc, là xứ ngót mười năm nay họa-sĩ mới lại thấy.

Xa nhà lâu ngày, những người và cảnh mà ta àu yểm nhất là những người và cảnh ở trong nhà ta, cái đó thường tình, ta chẳng nên trách ông sao không chọn cảnh đẹp hơn. Vả lại, một bức tranh đẹp không cứ là phải tả những cảnh cầu kỳ. Một tầu lá dưới ánh sáng, vài cụm hoa cũng có thể làm tung động linh hồn nhà nghệ sĩ như cảnh núi cao, rừng rậm, và cũng có thể thành những bức tranh tuyệt tác.

Một điều tội tiếc, là trong mấy bức « góc vườn » của ông, tuy rực rỡ ánh sáng chói rọi, nhưng tôi không nhận thấy cái ánh sáng gay gắt mà không rõ, cái ánh sáng riêng của miền Bắc.

Nhưng biết đâu chẳng phải ý ông muốn vẽ như thế, vì họa-sĩ Montparnasse bao giờ cũng có con mắt khác thường.

Tô Tử

Cài chính

Trong bài « Trả lời Tchya » (P. H, số 149 trang 4, cột 3 giòng 12) câu « ông Tchya là người giữ thủ tin, xin đọc giả gach bót di cho một chữ, hoặc chữ giữ, hoặc chữ thủ. Vì đó là ông thợ xếp chữ đã thêm vào cho một chữ « quí », khiến Ngọc-quang trả nên một người nói lắp a giữ giữ tin... »

Còn như chúng tôi có cố ý dò lỗi lén dấu ông thợ hay không thì hẳn ông Vũ định Long, giám đốc báo T.T.T.B, kiêm chủ nhiệm nhà in Tân-dân sẽ biết.

P.H.

Cùng đọc già

Đáng lẽ truyện "LẠNH LÙNG" đăng ở số báo này nhưng vì một sự ngẫu nhiên có đoạn chạm đến đời tư một người, nên tác giả phải sửa chữa lại. Vậy xin đọc giả chờ đến kỳ sau.

P.H.

ÔNG JEAN MARQUET DIỄN THUYẾT

TẠI làm sao người ta diễn thuyết ? Là vì người ta có những ý kiến trong đầu, và muốn nói ra cho mọi người nghe.

Ông Jean Marquet cũng có nhiều ý kiến trong đầu, nên tối thứ năm trước, ông đem nói ở hội Tri-Tri trước « một công chúng » trí thức.

Đầu bài diễn thuyết là : Nghề viết văn. Cái tên của ông J. Marquet trong làng văn thuộc-dịa với cái đầu bài quan trọng ấy, thực là một thứ « hào chiêu lực » rất mạnh, khiến cho những người sợ diễn thuyết nhất cũng phải đến nghe ông.

Đến nghe để biết được những điều mới lạ.

Điều mới lạ nhất là ông có vẻ một thầy giáo và coi hết thầy thỉnh giả như một lớp học trò ban thành chung.

Ông giảng cho họ biết rằng làm văn phải thận trọng. « Anh viết xong một cuốn sách, anh nên cắt nó vào ngăn kéo dã. Rồi một vài tháng, nửa năm, một năm, anh hãy lôi nó ra đọc lại, để thấy những điều giờ mà anh không thấy ngay lúc đầu ». Ông lại nói đến việc xuất bản sách, — trước khi sách ra, phải chừa những hạt đậu dọn hay

là nhặt « vỏ ốc » theo tiếng gọi của tây ; đến việc gửi sách, đến việc ăn hóa hông của những hàng sách, v.v.. Nghĩa là ông dạy cho người ta biết những điều người ta đã biết đầu từ bấy, tầm năm trước khi đến nghe ông.

Nghĩa là ông chẳng dạy cho ai biết thêm điều gì hết.

Hay là có :

Ông cho chúng tôi biết rằng một bài diễn thuyết như thế, người ta nên cắt nó ở nhà.

Ông không cắt nó ở nhà. Nhưng cũng không hề gì lầm.

Bởi vì, nói của đáng tội, ông cũng khéo làm cho mọi người vui. Ông có lấm càu pha trò tự nhiên, làm cho mọi người rộ lên cười, trong lúc chính ông van nghiêm trang như một ông chánh án.

Ông có một thứ tài đáng khen đề cao lấy bài diễn thuyết không mới mẻ ấy. Tấm của một nhà bếp khéo chế, gia vị để làm cho người ta quên những món ăn soàng.

Lê Ta

DÁM CHẮC

Như Tiêm la, Cốt khí, Sang độc, Dương mai, Đau lậu vân vân, chỉ có thuốc Sưu-dộc-bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG-TIỀN, gồm trị nội gốc các chứng bệnh trên đây, dù cũ dù mới, độc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế nào thuốc cũng tống lôi gốc độc ra rút tuyệt, khỏi trừ căng, không hại bá-ứng-hoàn hiệu ÔNG TIỀN hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình ra, để cho mọi người xem.

Có bán tại: Nha Trang: Mộng-Lương, Quinhon: Hồ-văn-Ba, Quảng-nghi: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế: Vĩnh-Tường 59 rue Gia-Long, Quảng-Trị: Thông-hoạt, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Gà, Thanh Hoá: Gi-Long 71 Grand'rue, Nam Định: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trường), Haiphong: Quảng-vạn Thành 61, rue P. Doumer Đồng Hới: Thuận-Long, Bồng-son: Diệp-a-Vinh, Ninh Hòa: Quảng-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đéc, 11 rue des Caisse (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NÀO CHÚNG TÔI CHUA CÓ, MUA BUON DO : Pharmacie ÔNG TIỀN Annam được phòng
82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÈE PHÚ-NHUẬN — SAIGON

Thuốc ho ÔNG TIỀN hiệu-nghiêm trong 10 phút, mỗi gói 0 \$10.

Có dự thi cuộc thi của C.P.A.

HUY THÔNG, CÔ TẦN NGỌC VÀ SUỐI ĐÀO

GÓM ! Làm gì mà àm-ĩ lên thế nhỉ ? Truyện tình-tự là truyện kín đáo mới phải chứ, là những truyện một người yêu nói cho một người yêu nghe.

Nói ở phòng riêng, bên bờ nước, ở nơi âm-u, nơi tăm tối, hay trong ánh trăng khuya.

Nói bằng cái giọng ní non, êm ấm, dịu dàng hay khẽ nặc, hay khàn khàn như ống bơ rỉ, hay nặng nề như tiếng vịt đực, hay ồm ộp như tiếng ếch ương...

Nhưng mà người ta nói nhỏ.

Nói nhỏ đủ cho những lời ở cái miệng da-tinh lọt được vào cái tai da-tinh.

Thế thòi ! Chứ người ta không gào tướng lên cho bất kỳ hòn đá nào với bất kỳ một « nhân vật » nào cũng nghe thấy được.

Ông bạn Suối-Đào tôi lại không nghĩ thế.

Bởi ông là Suối. Là Suối nên ông róc rách kẽ lại hết cả các tiếng cây, tiếng gió, điều hay, truyện giờ, và thiên tình sử rất đáng cảm động của cô Tân-Ngọc với ông Huy-Thông. Ông Huy-Thông, « nhà thi-sĩ đã bao nhiêu người biết tiếng và mến tài... », ông Huy-Thông « mới 17 tuổi đã dỗ tú tài triết học. Cố lẽ từ xưa tới nay chưa từng thấy ai thông minh đến bậc ấy », ông Huy-Thông là một nhà đẹp trai và « có vẻ một nhà thông thái, với cái trán rộng và mái tóc bờm sớm ».

Đó là lời trong bức thư của cô Tân-Ngọc mà cái Suối bếp xếp kia một hôm đã nghe thấy. Rồi bây giờ đi học lại cho chúng ta cùng nghe. (Trong Văn Học tạp chí dồi mới số 1).

Suối-Đào lại cho chúng ta nghe những lời tha thiết hơn, chân thật hơn trong những bức tình thư nồng nàn của một vị nữ lang mới mẻ vô cùng — là cô Tân-Ngọc. Cô yêu ông Huy-Thông lắm. Cô muốn gặp ông Huy-Thông sau buổi chiếu bóng ở Palace lắm. Cô muốn cho ông Huy-Thông không « lợ » lắm. Cô cũng muốn ông Huy-Thông « làm mấy bài thơ đăng trong báo Phong-Hoa để tặng » cô lắm... Trời ! biết bao nhiêu lời cảm động, làm tê tái lòng ông Huy-Thông đẹp trai lắm của tôi !

Cả một truyện tình của một tài tử với một giai nhân. Một truyện tình iêng, nghĩa là chẳng có ích gì cho ai hết thảy.

Vậy mà Suối-Đào kẽ lai rất tường tận, rất chu đáo, rất có duyên nữa. Người thóc mách đến thế là cùng.

Có lẽ là vì Suối-Đào quá yêu Huy-Thông, nên không biết gì là giữ gìn, là dè dặt nữa. Ông này quá yêu ông nó và muốn quảng cáo cho sự đẹp trai

và sự... « da-tinh » của tác giả tập « Yêu thương ». Có biết đâu rằng truyện thóc mách của Suối-Đào sẽ làm cho ông Huy-Thông và cô Tân-Ngọc không bằng lòng.

Tôi biết ông Huy-Thông là người rất khiêm tốn, không bao giờ ưa người ta nói đến tài của ông lắm, hay có ai nói thì không bao giờ ông đem khoe ai... Ông Huy-Thông phải đâu là người chuộng sự phô trương trên mặt báo. Không, nhà thi-sĩ của tôi ưa ca trong lầu vắng, và chỉ muốn để cho thiên hạ thấy có khúc nhạc réo rát của mình thôi.

Cô Tân-Ngọc cũng vậy. Cô không muốn cho ai biết truyện riêng của cô. Tình yêu đối với cô là thứ tình kín-dáo, mầu nhiệm. Cô yêu ông Huy-Thông, vì Huy-Thông « đẹp trai và có tài », chứ có phải vì để được người ta tấm thợ tảng cõi trên báo đâu ? Khi cô súi ông Huy-Thông rằng : « Số Phong-Hoa sau thế nào cũng phải có một bài thơ tặng tôi (cô Tân-Ngọc) đây », cô phải là vì hiếu danh đâu ? Đó chỉ vì một tấm tình yêu thiết tha, chân thực, nồng nàn và kín đáo... nhất là kín đáo.

Ông Suối-Đào thực không biết ý tứ một chút nào hết, những điều kín đáo như thế mà đem nói toạc cả ra !

Làm như ông Huy-Thông cũng muốn đem việc riêng của ông ra công bố.

Làm như ông Huy-Thông đã thấy minh bất tử và thấy thiên tình sử kia đáng lưu lại hậu thế.

Làm như ông Huy-Thông mong mỏi cho người ta ca tụng cái tài thi-sĩ, cái tài học, cái đẹp như thần tiên...

Ông Huy-Thông của tôi đọc bài của Suối-Đào chắc bây giờ đang nỗi giận.

Lêta

PHONG-HÓA

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Avenue GRAND BOUDDHA, HANOI
TÉL. N° 874.

Chi nhánh ở Saigon :
160 Đường Lagrandière

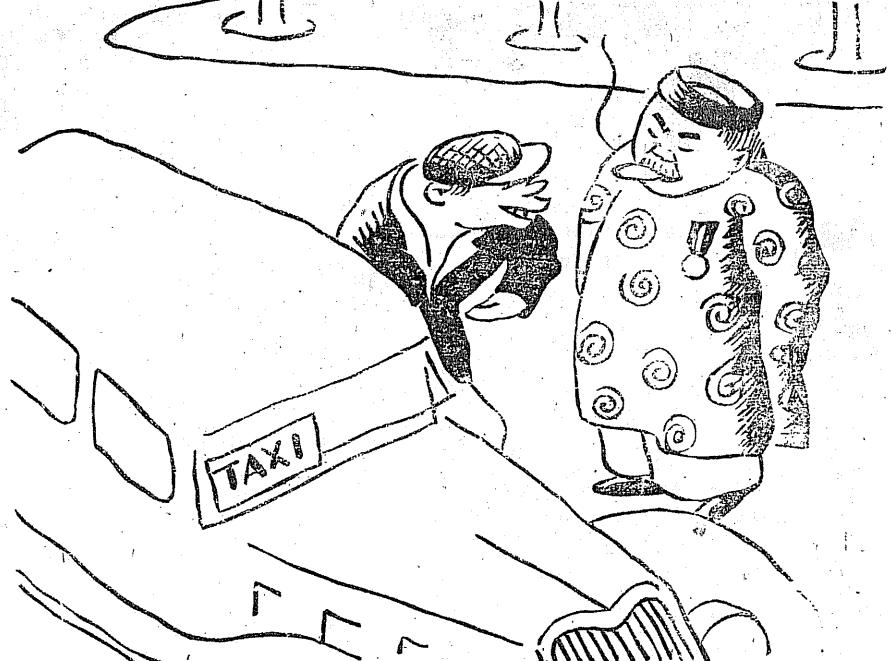
Sáng lập : Nguyễn-xuân-Mai
Giám-đốc : Nguyễn-tường-Tam
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thúc

GIÁ BÁO :

Sáu tháng	Một năm	
Trong nước	1\$60	3\$00
Ngoại quốc	3.50	6.50

MỖI SỐ : 7 xu

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ông Nguyễn-tường-Tam



— Bác tài, bỏ cái biển « Taxi » tôi sẽ cho thêm tiền.

VĂN CÚNG QUAN ÔN

(Cũng như năm ngoái, mùa hè đến, các ông đội xếp Hà-thành, ngày 8.5.35 vừa rồi có lập đàn tại sở cầm hàng Trống đê lễ quan ôn. Vậy Tú Mô xin làm giúp các ông một bài văn cũng để hằng năm các ông có thể dùng vào việc phúc đức ấy).

Tiết tháng tư, lò trời thiêu đốt,

Khắp thế gian ngùn ngụt lửa nồng.

Mưa dầu nắng lửa nấu nung,

Người trần uể-oải, nô nức tam can.

Mùa viêm-nhiệt, các quan ôn dịch,

Kéo âm binh rộn rịch lên Dương.

Dưới cờ hiệu lệnh Diêm-vương,

Đóng đòn rải rác trên đường trần gian.

Chúng tôi giữ trị an hạ giới,

Các ngài lâm quan dưới Âm-ti.

Cũng là đồng sự đó chi,

Đời bèn chúc phận kém gi nhau đầu.

Âm dương muốn cùng nhau gắn bó,

Lá sờ dâng, giãi tố chút tình.

Chữ rằng : « vò vật bất linh ».

Sắm sanh lê vật, lòng thành kính dâng.

Tiệc thết tướng khao quan đầy đủ,

Cô lam sinh mây hử rượu nồng.

Cùng đỗ khí-giới binh nhung,

Ngựa, voi, cò, kiêm, thuyền rồng, trống

chiêng.

Thêm vàng bạc, làm tiền quan phí,

Xin các quan chấp lê vi thiêng.

Mong rằng xét tấm tình riêng,

Độ trì đồng sự tại miền nhân gian.

Thi hành-phúc binh an, mạnh khỏe,

Thoát khỏi vòng dịch tê nguy nan.

Chúng tôi còn phải lo toan,

Giữ cho quốc thái, dân an mới là.

Trù sạch giống gian tà, trộm cướp,

Khiến muôn dân phép nước phải tuân,

Vậy xin các đấng linh thần,

Mấy lời khấn khuya án cần xét xoi.

Đoàn đội xếp dù ai tận số,

Xin các quan đổi số, thay tên.

Ôn già trong sổ ghi biên,

Mỗi năm sẽ lê ký-yên một lần.

Gioi tay, chào các âm thần... !

Tú Mô

COURS PARTICULIERS DE FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES

CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR
PRÉPARATION INTENSIVE AU
B.E. & AU D.E.P.S.F.I.

(PAR GROUPE DE 5 ÉLÈVES)

COURS PAR CORRESPONDANCE
de MM. VŨ-ĐÌNH-LIỀN et

VŨ-ĐÌNH-HOË

Bacheliers : Étudiants en Droit

POUR TOUS RENSEIGNEMENTS S'ADRESSER À

M. VŨ-ĐÌNH-LIỀN

24, Boulevard Amiral Courbet, Hanoi

TUYỆT NỘC LÂU

ống tiêu tiện thấy nhói ngứa, ăn thức gì độc, hoặc làm công việc nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người đến 5, 10, năm mà bệnh vẫn chưa được tuyệt. Còn lại — thỉnh thoảng ra đói ti-mù, nausea khi trong khi vàng, có người lại thấy qui đầu đỏ và iron-vomit.

Bệnh lâu đương thời kỳ phát, sưng, tức, mủ ra nhiều, đi đại buốt dùng 3, 4 hộp giá 0\$50 một hộp sẽ khỏi. Bệnh giang dương phát, lở loét

BINH-HƯNG, № 67, (phố Cửa Nam) RUE NEYRET, HANOI

CÁC ĐẠI-LÝ — Lê thành Hưng Rue Gia Long à Phan Thiết — Nguyễn tiến Túc 29, Rue Đệ Nhất à Phúc Yên — Phúc Thành 2è Quartier à Hàng Hoá — Nguyễn tiến Thành 39, Rue Thọ Xương à Bắc Giang — Phúc lynch Long à Camphamines — Chu đình Quán à Thanh Hoá — Kim Lân 51, Rue Hanevard à Uông Bí — Văn Lãnh 58, Maréchal Foch à Hải Dương — Văn đúc Viêm Café Restaurant à Tuy Hoá — Nguyễn hữu Dụ 40, Rue des Mandarins à Tuyên Quang.

TIỀU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)

SÂM

 MÁNG sớm hôm sau, bốn người lên đường. Con ngựa trắng giống ngựa thồ Bắc-kạn, thân nhỏ thấp và bốn chân tuy hơi thô, nhưng rất thẳng thắn vững chãi, Phạm-Thái nhường bà Hoàng-phi. Còn ba con kia sắc lisa, bờm dài đuôi dài, trong khi chạy, đầu lùc nào cũng cất thẳng và bốn vỏ nhỏ thon luồn luồn cuộn xuống đất, những lúc người cưỡi kìm cương dừng lại. Đó là ba con chiến mã, giống Lạng-sơn, kỹ-sĩ phải có vẻ tốt, cương cứng mới cưỡi nổi, tay non sẽ bị quật ngã liền.

Sóng song đi hàng đồi và bước bước một trên con đường đất đầy cỏ xanh và ướt, bốn con ngựa thỉnh thoảng gấp vũng nước đọng ngầm dưới chân cỏ sau trận mưa tối hôm trước làm cho nước vọt tung té lên. Mưa bay đã tanh hǎn. Nhưng tiết trời một lúc một thèm lạnh, nhất là gió bắc lại càng thổi mạnh, khiến ai nấy chân tay già buốt. Nhị nương bảo dừng lại ở một cái quán bên đường để uống bát nước chè tươi nóng và mở khăn gói lấy chiếc áo cà-sa nâu dày dưa Hoàng-phi mặc trùm ra ngoài cho đỡ rét.

— Nam mô a di đà phật! Hắn nhà chùa đi đường xa.

— Sao cô hàng biết?

Vì thấy nhà chùa cưỡi ngựa: ở vùng này ít khi có các sư ông cưỡi ngựa đi qua.

Hoàng-phi ló-lắng nhìn Nhị-nương. Phạm-Thái thản-niên đáp lại cô hàng:

— Phải, bần-tăng nay đi ngựa cũng là một sự bất thường. Nguyên Phổ bắc thiền sư — vừa nói vừa trả Hoàng-phi, — đi tới Kinh bắc thì mới met quá, không đi được nữa, may gặp công-tử đây — chỉ Nhị-nương, — là chỗ bạn tâm-giao khi xưa, công-tử liều bỏ tiền ra mua mấy con ngựa để cùng đi cho vui.

— Nam mô a di đà phật! Thật công-tử có lòng quý-hoa quá! Nhưng chư tăng đi tận đâu?

Nghé cô hàng hỏi tǐ mỉ, Phạm-Thái đưa mắt liếc Nhị-nương như có ý thầm bảo phải coi chừng, vì biết đâu đó không là một tay thám tử. Chàng cho rằng nếu đảng minh biết dùng những hàng cơm hàng nước làm nơi do thám, thì triều đình cũng chẳng dại gì mà không biết dùng. Chàng càng tin sự phỏng đoán của chàng là đúng, khi chàng thoảng nghe có tiếng lách tách bể nứa ở trong cái buồng bên đưa ra. Chàng nghĩ thầm: « Thế nào cũng có thẳng ghé mắt nhìn qua bức rèm liếp kia! »

Tức thì chàng đứng dậy dọc dã mọi người lên ngựa, và bảo ai nấy cũng ra roi phỏng nước đại, phi về phía Lạng-giang, luôn luôn quái cổ nhín lại. Mãi khi vượt qua làng Bài một quãng xa và sợ hoàng phi mệt nhọc, chàng mới kim cương ngựa lại. Nhị nương hỏi:

— Có sao hiền-de vội vàng như thế?

Phạm-Thái vẫn còn ngó lại phía sau:

— Hiền tử không ngờ vực điều gì ư?

— Ngò vực thi có ngò vực, nhưng việc gì phải quá hấp-tấp đến thế?

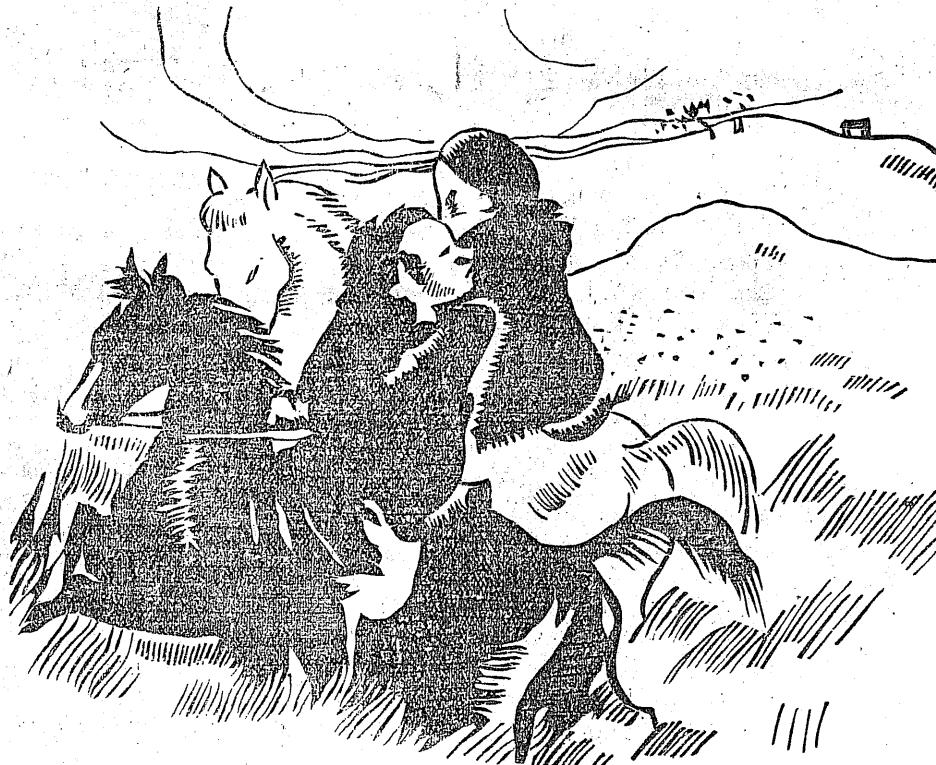
Mọi người cười rộ.

Có tiếng đâu đó cười theo. Ai nấy kinh ngạc nhìn nhau. Một người tuy đầu râu dã bắc, nhưng còn vẻ tráng kiện, da dẻ hồng hào, cười lùa từ bên sườn dời đi xuống, gọi:

— Có phải Chiêu đấy không?

Phạm-Thái nhìn Nhị nương trong lòng lo sợ, bắt giặc thò tay vào bọc toan rút dao. Người kia nói tiếp luân:

— Có phải Chiêu Trung... con quân Bạch-hạc-hầu... đó không?



Câu nói bình-tĩnh của một người thiếu-phụ khiến Phạm-Thái lấy làm tự thận về cử-chỉ của mình. Chàng nói chừa :

— Nhưng mà té ngựa một lúc trong người cũng thêm ấm được một chút, có phải thế không, tàu linh hả?

Hoàng phi mỉm cười an-ủi:

— Phải đấy. Nhưng chị đã dặn các em chỉ nên gọi đạo h.ệu của chị mà thôi. Các em nên biết tại vách, mạch rùng ta phải phòng bị luôn mới được. Vậy từ giờ trở đi, bắt cứ ở chỗ đông người, hay ở chỗ vắng người, chỉ chỉ là Phổ-hắc thiền-sư cùng với Phổ-chiêu thiền-sư và công tử... thưa công tử tên họ gì tôi quên bắng mất rồi.

Nhị nương cười lớn, cố làm ra bộ dạng dàn ông, thò tay vào bọc lấy tín bài ra mà nói rằng :

— Bạch thiền-sư, tôi cũng quên bắng mất, dè còn phải tra cứu lại mới rõ được.

Rồi nàng cầm tín bài đọc :

— Nguyễn đức Minh, hăm nhăm tuổi, người làng Đông-phù, huyện Đông-ngàn... Có thể mà mãi không thuộc.

Phạm-Thái nghe giọng lè nhẹ thì đoán chừng ông già say rượu lắm. Nhưng biết rằng ông ta là Nhị nương với ông Chiêu gì đó, thì tức khắc chàng tra dao vào vỏ, vui mừng đáp lại :

— Dám xin lão trưởng cho biết quý tính đại danh để lũ bần tăng được hầu truyền.

Ông già như không nghe rõ lời Phạm-Thái cho lùa bước lại bên Nhị nương mà nói rằng :

— Công tử đi chơi đâu với chư tăng dày thế?... Lại rủ nhau lên Lạng-giang nhâm rượu với thịt cầy chừ gì... Cho lão già đánh đụng với nhé?

— A-di-dà phật!

Câu niêm phận của hoàng phi khiến ông lão quay lại ngắm nghĩa rồi nói :

— Chẳng hạn như sư ông dày, vừa trẻ tuổi, vừa đẹp trai..., đẹp hơn con gái đấy... mà bảo giới được túu, giới được sác thì lão già... xin cam đoan chưa rượu... chưa làm thơ... chưa tuốt... Chư tăng cùng công tử chắc cho là lão già lắm rồi đấy... Kỳ thực lão mới năm mươi nhăm tuổi.... Đầu lão bạc, râu lão bạc... là vì lão lo buồn

của Khái-Hưng

nhiều quá... lo buồn về việc... việc nước.....

Hoàng phi mỉm cười đáp :

— Lão trưởng lo buồn việc nước mà rượu chén tì tì được?

— Ấy, uống để quên. Nhưng về nhà lão chơi đã, lão ra đón công tử từ sáng, vì lão chắc thế nào công tử cũng qua đây.

Nhị nương lẽ phép xuống ngựa đáp :

— Thưa lão trưởng, lão trưởng nhầm rồi. Tôi có là ông chiêu, ông ăn nào đâu, tôi là... là Nguyễn-đức-Minh, người huyện Đông-ngàn đây mà!

— Thế à! thế ra công tử không phải là ông Chiêu-Trung, con quân Bạch-hạc-hầu... Bạch-hạc-hầu là ban đồng khoa với lão già. Nhưng không sao, cứ về chơi đánh chén đã! Lâu nay lão không có tri kỷ... uống rượu một mình buồn lắm!

Phạm-Thái có vẻ ngẫm nghĩ. Bỗng chàng hỏi ông lão :

— Dám hỏi tôn ông, tôn ông có phải là Phạm tiên sinh đậu tiến-sĩ về cuối đời Cảnh-hưng không?

Ông lão dương mắt dăm dăm nhìn Phạm-Thái :

— Không, tôi họ Trần kia, chứ không phải họ Phạm, tuy tôi có đậu tiến-sĩ. Nhưng thưa chư tăng cùng công tử, cái tiến-sĩ thời nay không quí bằng một bình rượu ngon, hay một cái đũi chó thuỷ vừa chín tới.

Rút lời, ông lão cất tiếng cười oang oang tỏ cho mọi người biết rằng mình còn khỏe mạnh chẳng kém gì trai trẻ. Rồi ông ta nói tiếp :

— Ý chừng các ngài muốn nói ông thầy số tướng khâm thiên văn địa lý, Phạm-quảng-Văn, người làng Hoằng-mai!

— Vâng.

— Còn tôi dàye chỉ là Trần-Lý, người trấn Sơn-nam.

Rồi ông ta giơ tay trả lèn một trái dồi :

— Nhưng không sao. Xin mời chư tăng cùng công tử cứ đến chơi, nhà lão-gia kia rồi.

— Vậy xin vâng.

Năm người cho ngựa và lùa đi bước một leo lên đồi. Bỗng có một đứa trẻ ném ngửa phoi nắng trên lưng trâu vỗ bụng mà hát rằng :

Mặt trời sắp lặn sau đèo.

Hồi người kiếm cài hãy theo vào rừng.

Đem dao cùng búa, cùng thừng

Chặt cây cao nhỏ, xin đừng cây to.

Nhị nương hỏi Trần Lý :

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mồ, cắt, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tel. 586

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bò Vin Tonique Alexandra 1\$95

— Thế nghĩa là gì ? Lão tiên sinh có hiểu không ?

Phạm Thái nói :

— Trẻ chăn trâu nó hát nghêu hát ngao còn tèm hiểu nghĩa làm gì cho mệt trí.

Trần Lý suy nghĩ đọc nhầm lại bốn câu hát vừa lắng tai nghe được :

Mặt trời sắp lặn sau đèo,
Hồi người kiếm củi hãy theo vào rừng.
Đem dao cung búa, cùng thường
Chặt cây cao nhỏ, xin đừng cay to.

Bỗng ông ta cười phá lèn mà bảo mọi người rằng :

— Sáu rồi ! Cầu sáu rồi ! Thời lại anh nào trong đám trung thần nhà Lê đặt ra đó thôi. Mà biếu đâu không chính anh Phạm quang Văn, tác giả câu hát ấy.

Bấy giờ bốn con ngựa và con lừa của chủ nhân đã leo lên đến một nếp nhà tranh, làm ở một nơi đất bằng, rộng độ hai sào, chung quanh trồng thông cùng dương liễu. Trần Lý xuống lừa mời :

— Rước chư tăng với công tử vào chơi...

Rồi quay ra gọi tiểu đồng :

— Chú Thận ! pha nước uống nhé !

Một cậu bé chừng mười bốn, mười lăm tuổi chạy ra, chấp tay nói :

— Thưa thầy, có ông tú Mỹ-cầu đánh cá ở đầm Phan-tri được hai con chép lớn đem đến biếu thầy.

Trần Lý cất tiếng cười ha hả :

— Hay ! hay lắm ! Có quý khách đến chơi, nhà lại có ngưới cho cá ngon...

Rồi quay lại nói với Phạm Thái :

— Cá chép đầm Phan-tri có tiếng là ngon lắm đây, bạch hai sư ông.



Nghiêm nhiên Phạm Thái hỏi lại :

— Nhưng lão tiên sinh có rượu ngon không ?

— Rượu ngon thì không thiếu, chỉ lo chư tăng cùng công tử không có sức uống. Vậy chú Thận ơi, chú đi tìm cho thầy anh trò nào khéo làm gỏi đến giúp thầy một tay nhé. Chả mấy khi có gỏi tươi như thế này để thết các vị thiền sư. Nhưng đun nước pha chè ngay đã, các quý khách chắc hẳn rét lắm đấy.

Người nào người ấy buộc ngựa vào gốc thông, rồi đi vào trong nhà ngồi nghỉ.

— Chú đừng quên lấy thé cho ngựa các quý khách ăn nhé ?

Một lát sau, tiểu đồng bưng nước lên. Bà hoàng phi uống luôn, hai chén chè tươi nóng và thơm, thấy trong người ấm áp dễ chịu, mềm cười nhìn Nhị nương, nhưng Nhị nương vẫn giữ vẻ mặt tu lỵ, hỏi Trần Lý :

— Thưa lão tiên sinh, tôi vẫn không nghĩ ra được nghĩa huyền bí của câu sáu lúc nay.

Trần Lý cười lớn :

— Thì làm gì có sáu, sét kia chứ. Tôi đã bảo họ đặt ra để sút dục lòng dân mà thôi. Họ cố làm cho câu hát lờ mờ, huyền diệu, khiến ai đọc đến cũng phải đoán ra một nghĩa riêng. Thí dụ câu hát này chúng ta thử cùng nhau tán lấy một nghĩa mà xem. Cầu đầu :

«Mặt trời sắp lặn sau đèo»
thì ta có thể cho là phương tây. Mặt trời sắp lặn chả là phương tây thì còn là gì. Còn như đèo thì ta có thể cho là núi. Vậy thì cầu đầu tức trổ «Tây Sơn». Hơn nữa, hai chữ «sắp lặn» lại là sắp mất. Tóm lại sáu chữ ấy chỉ có nghĩa «nhà Tây-Sơn sắp mất». Kế đến hai câu sau :

«Hồi người kiếm củi hãy theo vào rừng.
Đem dao cung búa, cùng thường».

thì có lẽ chẳng có nghĩa gì, mà chỉ là hai câu đưa đẩy. Nhưng ta có thể tản rãnh «người kiếm củi» đây là trung thần nghĩa sĩ, mà «theo vào rừng» là theo nhà Lê. Vả chừ Lê cũng có chử dao. Cầu sau rốt :

«Chặt cây cao nhỏ xin đừng cay to».
thì hẳn có nghĩa là diệt Tây-Sơn. Vì «cao nhỏ» là tiểu, ngọt, hai chữ tiểu, ngọt (小甜) chấp lại là chữ quang (光). Quang dày không là Quang Trung, Quang Toản, thì các ngài còn bảo là Quang gi? Đó là tôi giảng theo ý riêng của tôi. Công tử cùng chư tăng giảng theo một nghĩa khác, cũng không ai cầm.

Rứt lời, ông ta cười ha hả. Phạm Thái và Nhị nương đưa mắt nhìn nhau, tỏ ý phục Trần Lý lắm. Chủ nhân lại nói tiếp :

— Cầu sáu ấy kẽ cũng tầm thường. Mà sáu như thế, một lúc tôi có thể ứng khẩu đọc lên vài chục câu, chẳng hạn :

Ra đầm đánh cá về soi,
Béo thời lán gói, gầy thời kho lương.

Cả năm người cùng cất tiếng cười vang. Trần Lý nói :

— Biết đâu tán rộng ra câu ấy lại không có nghĩa thời thế, nhưng kia, có ai đến chơi !

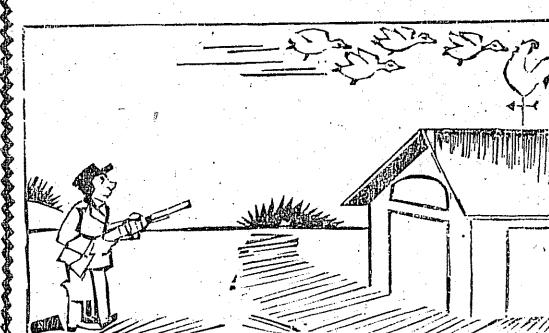
Một người chống gậy ở chân dời đi lên.

(Còn nữa)

Khái Hưng

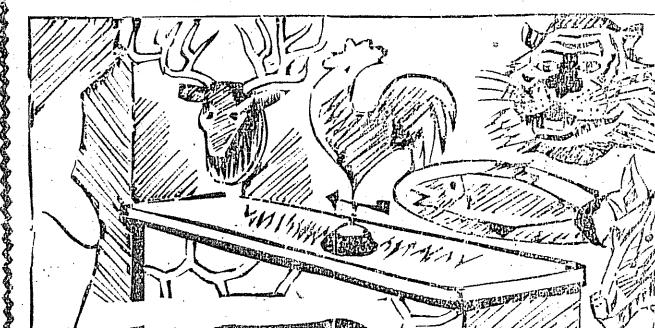
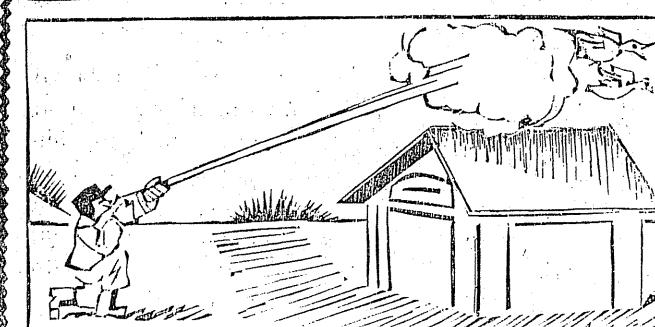
Nu cười nước ngoài

THIỆN XÃ



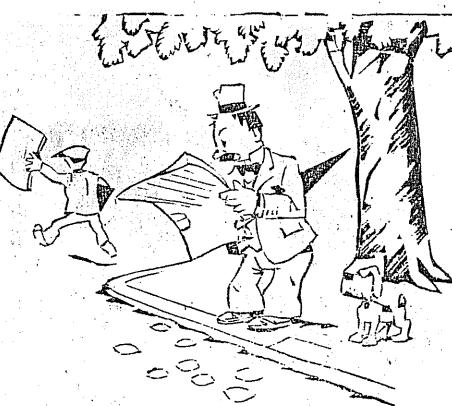
— Anh xin phép nghỉ ngày mai để đưa đám mẹ vợ anh ?

— Thưa ông chủ vắng, nếu ngày mai tạnh ráo.



Thưa ông tôi ăn trong khi ông hút thuốc, sự đó không làm phiền ông chứ ?

— Không phiền một tí nào, miễn là tôi nghe rõ được âm nhạc.



LẨU CÁ

— Nô rao «một sự kiện trà lớn 39 người bị lừa», thế mà trong tờ báo chẳng thấy.

ANH BÁN BÁO Ở ĐẮNG XA — Một sự kiện trà lớn : 40 người bị lừa!

Ardoises factices quadrillées

BÀNG ĐEN : 17×25 m/m giá 0\$10
(CARTON) : 18×27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn : SAO - TRI, Hanoi
? ? ? NAM-TÂN, Haiphong

Vé-sinh

Hiệu Coiffure nào biết quý khách, biết chiều khách, biết theo phép vệ sinh chỉ dùng toàn phần "Con gà" chấm vừa chảng mát thơm, không bị hôi giò, không lày hắc lò.

Dau dạ dày, Phòng tích

Có dự thi
cuộc thi
của C.P.A.

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay bụng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí ứ kêt, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, chờ nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẨU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 10 giá 0\$60 đã làn kính niêm uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khỏi dám đoán 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khởi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hàn, khí hư bạch đái giá 0\$60 5 ve khởi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Hanoi

Cuộc thiêm báo

Biết bao ân-ái

T RONG số 5483, báo Trung bắc gửi cho các độc giả yêu quý — chính thức như vậy — một bức thư tình âu yếm nồng nàn, đầy tình ái-âi và đầy rất nhiều ý nghĩ hay hay nữa.

Thực chẳng khác chi bức thư tình của một người con trai viết cho người con gái. Nhưng, trái lại, những bức thư này, thường hay nói những truyện lãng mạn, gió trăng hoa mộng vẫn vo, bức thư của tình lang Trung bắc không vẫn vo chút nào cả. Thật là một bức thư tình chắc chắn, rõ rệt và minh bạch vô cùng.

... « Báo Trung bắc hôm nay vừa đúng 22 tuổi rồi.

« Một người 22 tuổi là quá cái thời kỳ măng sưa, tới cái thời kỳ hăng hái trưởng thành, nghĩa là tới cái tuổi « đương gia » vậy. (Thật là một câu nói đẹp đẽ).

« Một tờ báo cũng chẳng khác chi thế.

« Trong 22 năm trời, báo Trung bắc làm bạn với bà con, kè cõi biết bao là tình ân-ái, nay gặp ngày sinh nhật, gọi là mấy lời tỏ lòng trung khúc với quốc dân, sẽ càng ngày càng thêm nồng mặn ! »

Báo Trung bắc quả thật là một kẻ si tình, mà bức thư trên kia quả là một bức thư dâm thầm. Cũng thè thốt nặng lời, cũng nguyễn cùng non cùng nước.

Ước ao rằng cái tình của Trung bắc được các độc giả yêu quý để ý đến, và bức thư tình trên kia được nhiều cái kết quả hay.



— Nhà cậu ấy có biết tuổi chị không?
— Biết, nhưng chỉ biết có một nửa thôi.

Cứ tặng hoài...

N HIỀU người khó tính vẫn không chịu công nhận thơ mới là thơ mới mà thôi. Họ nhất định cho những bài thơ mới là những bức thư tình, một bức thư tình đề cầu lấy lòng yêu của cô con gái, hay là một bức thư tình đề cùng với người yêu ngỏ nỗi lòng.

Người ta cho rằng viết thơ mới thay gửi một bức thư tình thường có lợi được nhiều chỗ.

Trước hết là không phải mất tiền tem. Vì đã có các nhà báo sẵn lòng đăng hộ, lại nhiều khi sẵn lòng làm quảng cáo công không cho nữa.

Cái lợi thứ hai mà không phải là cái lợi nhỏ — là bức thư đó gửi cho ai cũng được. Gửi cho ai thì cũng đến thế: cũng những câu ân-ái ấy, cũng những nhó thương mơ mộng, nhìn mày, nhìn gió — mà cứ làm sao phải nhìn những cái ấy mới được? — nhìn trời, nhìn nước lung tung.

Người khó tính người ta cho thơ mới là như thế cũng không phải là trái lỗ gi.

Vì có nhiều nhà thơ viết thơ mới chỉ vì cõi ấy, làm thơ mới chỉ vì khao khát cái tình yêu danh giá, gửi thơ mới đăng các báo chỉ vì chưa biết có ai yêu mà gửi bức thư tình. Còn vì không muốn mất tiền tem, tôi không nỡ bắt các nhà văn phải chịu cái sự nhỏ mọn ấy.

Trong Văn Học tạp chí số I, ông Huy Thông, một nhà thơ mới có phản nản:

« Cõi, tôi có làm nhiều bài. Có mấy bài, đạo ấy đăng ngay vào Phong Hóa! Anh còn nhớ những bài « Vọng phu, Tiếng họa mi ca... không? Năm, sáu bài gửi sau, tôi viết tặng cõi hết. Những giờ đồng tôi đề « tặng cõi V. H. Tân Ngọc », thì báo ấy đều bỏ cả. Nên tôi bắt hòa với Phong-hoa và thành ra trong lá thư thứ ba nàng oán trách tôi lắm... »

Nàng oán trách ông cũng phải, mà ông oán trách P. H. cũng không lạ gì.

Vì bỏ giờ chử ấy, P. H. đã vô tình làm cho ông mất dịp được đẹp lòng cô V. T. Tân Ngọc, mà cô Tân-Ngọc đã mất dịp được thấy cái sở nguyễn của mình mẫn nguyễn...

Thật quá không ngờ tưởng làm ơn, nên oán. Chúng tôi chỉ vì muốn cho thơ Huy Thông chỉ là thơ, chứ không có ý gì khác, nên mấy bài thơ sau đã giúp ông xóa bỏ giờ đầu.

Nếu ông muốn làm thơ tặng — mà tặng mãi — cõi T. V. thi có khó gì: ông viết thơ bồ phong bì rồi gửi cho cõi ấy, thật là giản dị và dễ dàng.

Nào có biết đâu ông lấy thế làm không bằng lòng.

Nhưng ông không bằng lòng, chúng tôi dành vậy. Vì thơ ông, ông muốn nó là thơ hay là thư cũng được, không hề gì.

Tôi chỉ mong ông đừng làm tưởng chúng tôi muốn cấm ông yêu, mà tình ái đối với tôi là một vật đáng coi thường.

Không phải thế. Chỉ vì chúng tôi nghĩ rằng, ái-tình thành thực, xâu xa, không cần phải phô trương như thế.

Thạch-Lam

SÁCH DỰ' THÍ T.L.V.D. 1935

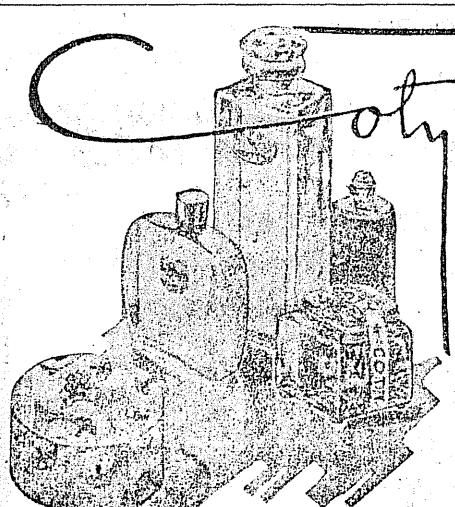
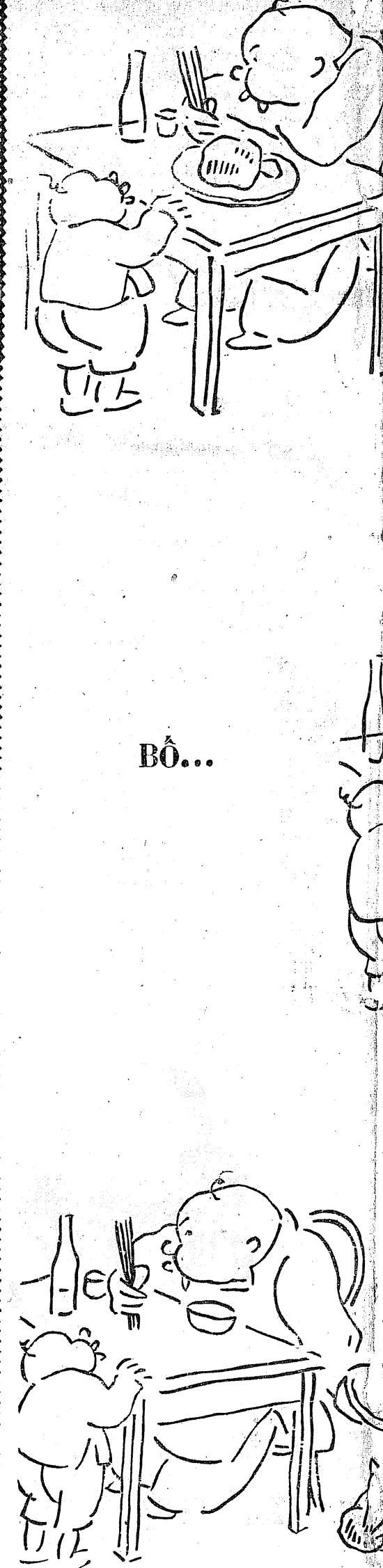
N HIỀU người gửi sách về dự cuộc thi Tự Lực Văn Đoàn sơ sách thất lạc, có viết thư về hỏi. Vì không thể trả lời từng người được, nên chúng tôi đăng tên sách lên báo và dũng túc để tránh mọi sự bất tiện :

1. Cội P. D. O. (hai tập), — 2. Hương N. T. D., — 3. Đường T., — 4. Giảng N. L. H., — 5 Giắc M. T., — 6. Cẩm N (4 tập), — 7. Mảnh G. S. (3 tập), — 8. Ngày X. T., — 9. Chưa V. S. H., — 10. Lối T. A., — 11. Nhen L. B. S., — 12. B. (2 tập), — 13. Một Q. D. D., — 14. Bóng M. C., — 15. Trai N. G. P., — 16. Nguồn A S., — 17. Cõi T., — 18. Mơ H.T.X., — 19. Bóng B. N. (2 tập), — 20. Lối Á. L., — 21. Án M.. — 22. Con Đ.I. — 23. Xuân M. (2 tập), — 24. Đời G. L., — 25. Mây N. G. H., — 26. Theo B. H., — 27. Gió T. C. (4 tập), — 28. Đàm C. K., — 29. Cảnh T. R. (2 tập), — 30. — Vương T., — 31. Hoài L. Y., — 32. Đêm T. T.N., — 33. Nửa Đ. K. (3 tập), — 34. Bóng H. T. I. (2 tập), — 35. Lòng T. T., — 36. Giắc M. Đ. T. (4 tập), — 37. Nhan S. T., — 38. Đời G. Tr., — 39. Mộng H. (2 tập), — 40. Thiếu N. T. L., — 41. Liêu B. L., — 42. H. Đ. T. G. (3 tập), — 43. Phong K. L. L., — 44. Tình B.

Xin nói để bạn nào muốn gửi thi ca dự thi năm 1936 rõ ràng số trang không cần phải cứ 100 mới hợp lệ. Có thể ít hơn được.

T.L.V.D.

BỐ...



COTY
SES PARFUMS
SƠN EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS
SES POUDRES AJOUTENT ENCORE
DU CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES....

Agents exclusifs: L. RONDON et Cie L. t. d.
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHÓE M PILULES



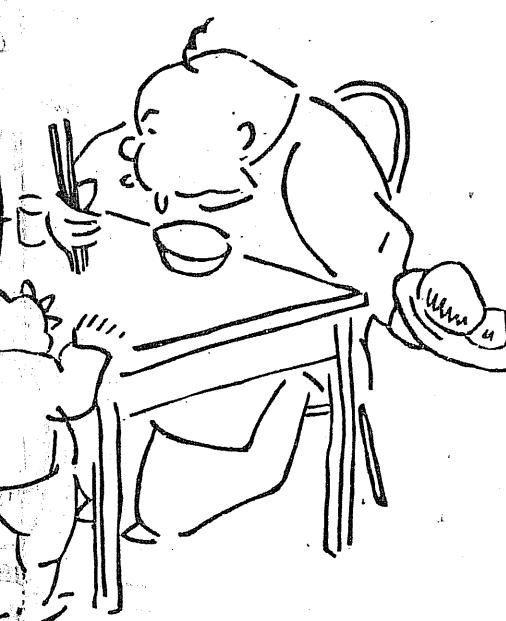
khỏi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu : PHARMACIE CHA

CÙNG BỘC GIÁ

CON:

— Bố ơi, con xin
một miếng.



BỐ:

— Hết rồi!

MUỐN cho khỏi bỏ xót những việc chúng tôi cần phải biết, cần phải nói đến, xin các bạn xa gần có lòng yêu tờ báo, coi tờ báo như một người bạn thân, nên đề ý đến những việc xảy ra quanh mình, rồi thấy việc gì cần phải đăng lên báo: những nỗi oan ác, những sự hù-hiew, những điều ngu muội..... thì các bạn ghi chép bằng một bài ngắn độ 10 hay 20 giòng, rồi gửi về cho bản báo.

Các bạn nên đề ý cho điều này: «Đừng gửi những bài có tính cách riêng. Bài phải có tính cách liên-lạc với công chúng.»

Xin các bạn đừng viết thư về hỏi xem có đăng được hay không, vì bản báo không thể trả lời được. Các bạn cứ xem ở báo sẽ rõ.

Chắc các bạn bao giờ cũng mong mỗi cho tờ báo của mình đọc thành một sức mạnh và mỗi ngày một thêm mạnh. Muốn được như vậy, các bạn làm ơn cố động dùm cho, để những người quen thuộc của các bạn cũng đọc một tờ báo như các bạn.

Ở trong một thành phố, những người cùng đọc một tờ báo dễ có những ý tưởng, những quan niệm hợp nhau. Ở những nơi xa như phủ, huyện, tổng, làng, một người đọc báo lẻ loi bao giờ cũng ao ước chung quanh mình có nhiều người khác cùng đọc một tờ báo như mình để có sự liên hiệp về tinh thần ấy.

Có một ý tưởng mà người quanh mình cũng có, đọc một bài văn mà người quanh mình cũng đọc, nói một truyện mà người quanh mình cũng nói, sự xem báo vì thế sẽ tăng phần hứng thú. Minh thấy mình có liên-lạc mật-thiết với nghìn, vạn người khác.

Sức mạnh của tờ báo là ở số người đọc.

Một tờ báo muốn sống một cách đường hoàng, chỉ có một cách:

— sống về độc-giả.

Tờ báo có nhiều độc-giả mới có thể là tờ báo mạnh mẽ và ngay thẳng được.

Các bạn cố gắng dùm cho.

PHÒNG HÓA

ĐỒI PHONG BẠI TỤC

GẦN đây có năm cô con gái Tàu ăn mặc đồ mỏng dính đến khuê vũ tiệm đăng-xinh ở Nam-kinh, bị bắt giải ra tòa.

Bốn cô lớn bị phạt mỗi cô từ bốn đến năm năm tù.

Ông tòa nào ngồi xử vụ án đó chắc là không thấy cái vẻ đẹp của thân thể các cô. Mà chắc ông ta về nhà không dám nhìn đến thân thể của bà vợ nữa...

Nhưng, phạt như vậy, dẫu nặng, ta cũng còn hiểu, chứ đến cách tòa phạt cô thứ năm, thì thật trời cũng không hiểu được, nếu các chú «con trai» hiểu: tòa phạt cô ta phải ký giao kèo làm nữ khán hộ cho một đội binh kia.

Đề làm gì? Tôi nghĩ mãi không ra.

Bắt cô ta làm nữ khán hộ mà là trừng phạt ư? Không phải rồi. Hay là... hay là ông tòa nào phạt cô muôn đầu binh làm lính vào đạo binh kia? Nếu thế thì họa chăng ta mới hiểu được.

TÚ LY



NHÀ SƯ LÀM PHÚC

— Bach sú, cát cá để làm gì thế?
— Cát cá để đến bùa lè via phật thả làm phúc chó.

NHỮNG BÀI HÁT CHO TRẺ CON

NGOÀI những bài «dung dăng dung dẻ, dắt trẻ đi chơi...» và một vài điệu hát du bắt chước của người lớn, trẻ con nước ta không biết thêm được điệu hát nào khác. Đó là một điều thiệt lớn cho con trẻ, một cái khuyết điểm quan trọng trong sự giáo dục con trẻ lúc ban đầu. Đến khi trẻ đi học cũng vậy. Trong trường không dạy âm nhạc và ca hát là những khoa mà các trường các nước rất chú trọng: trẻ con nước ta không được biết một mảy may về thứ mỹ-Thuật tối cần cho sự học biết cũng như cho tinh thần.

Chúng tôi vì nghĩ thế, nên từ nay sẽ cho ra những bài hát nhỏ, lời giản dị, ý vui vẻ, lợi dụng mấy điệu hát mà trẻ con dễ học, trong khi đợi có những nhà chuyên tâm soạn bản nhạc sau này. Các điệu Bình bán, Ngũ diêm, Tạ (cải lương), Ngọc mỹ nhân, Mái tạp hóa (diệu Tàu) vân vân.. và những điệu hát của đoàn sói con (louveteaux) xem ra cũng tạm dùng để soạn bài cho trẻ con ta hát được. Ngoài ra còn một vài lối hát cò theo điệu lục bát, chúng tôi cũng dễ ý tìm cách xem có thể hòa theo được với bài đàn. Khi nào có điệu hát lạ, trẻ con chưa nghe biết bao giờ, chúng tôi sẽ dắt kèm với bản đàn. Việc dạy và truyền bá những bài hát ấy cho phần «quốc dàn khau khỉnh đáng yêu» kia, cố nhiên phải nhờ các phụ huynh và thày giáo của trẻ em giúp vào.

Chúng tôi rất hoan nghênh những ý kiến mới về công việc này và những bài hát của các bạn sẵn lòng soạn gửi đến.

Thể-Lữ và Tú-Mô

TRĂNG MÂY

(Diệu Mai Táp Hóa)

Trăng kia trăng

Mây kia mây

Dưới trời là trời xanh sáng

Dưới trời là trời trong sáng

Sáng soi chung ta một đoàn

Gió đưa gió đưa chập chờn,

Dưới này này dưa hát

Khắp trời trời ngày tháng

Chung ta cùng vui sướng

Tiến lên hoài, không đứng,

Dắt tay bước theo nhịp đàn

Cánh mây cứ bay lè làng

Cùng trông là trông trăng sáng,

Cánh mây cứ bay lè làng

Dắt tay bước theo nhịp đàn,

Dưới trời mênh mang.

Tiếng cười đưa vang!

Thể-Lữ và Tú-Mô

HƯNG-KÝ

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nỗi số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THÚ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THÚ GẠCH NGÓI HIỆU

HƯNG-KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

Đều làm bằng đất xanh và đất xép
— trắng rất tốt mà bán giá rất hạ —

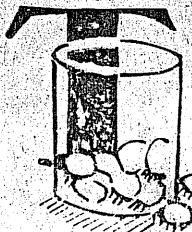


— Giá rất rẻ —

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ASSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi



RONG buồng khách ở sau cửa hàng, khi mát dẽ chịu. Bên cửa sổ có cái vườn nhỏ trồng những cây bồ kết đại. Trong cảnh râm um, đầy hoa vàng, đàn ong, ruồi

cùng những loài côn trùng khác bay vo ve rỗi loạn. Tiếng kêu liên miên ấy như đưa vào trong phòng cái cảm tưởng nóng nực ghê gớm ở ngoài đường, và càng như làm tăng phần mát mẽ êm đềm của gian phòng...

Sa-Ninlì truyện trò cũng hoạt bát như hôm trước, nhưng chàng không nói đến cách sinh hoạt của người Nga, không nói đến nước Nga nữa. Muốn được vui lòng cậu bạn trẻ, sau bữa cơm sáng đã bỏ đi làm việc ngay ở nhà ông Ca-lập-hộ để học cách giữ số sách bán hàng, Sa-Ninh xoay câu truyện về những sự lợi ích hơn kém nhau của thương mại và mỹ thuật. Bà Lê-nô-la đã ưng cho con bà theo nghề buôn bán, điều đó chẳng lấy gì làm lạ, nhưng chàng kinh ngạc xiết bao khi thấy Diêm-mai cũng đồng ý với mẹ. Nàng nói rằng :

— Muốn trở nên nhà mỹ thuật, nhất là nhà âm nhạc, cần phải có tài năng cao tột bậc. Mà dã chắc sẽ được đứng hàng đầu chưa? Đứng hàng thứ hai thì thà đừng len vào trong làng mỹ thuật nữa.

Ban-ta-lăng chém một câu, để tuyên bố rằng mình là đồ đệ của mỹ thuật (lấy địa vị một người lão hộc trong nhà, ông ta thường ngồi bàn truyện với chủ). Song những bằng cử ông lão viện ra không có giá trị gì. Ông ta quả quyết nói rằng trước hết cần phải có sự phấn khởi cảm hứng. Bà Lê-nô-la bảo rằng Ban-ta-lăng có sự phấn khởi ấy, thế mà... Ban-ta-lăng buồn rầu cãi lại :

— Cái đó là chỉ tại bọn cừu địch của tôi.

— Ủ, mà cho đâu Y Minh được hưởng sự phấn khởi đó, ông Hiếu có chắc rằng nó không có cừu địch chàng?

Ban-ta-lăng không bằng lòng và kêu lên rằng :

— Vậy thì cứ để cậu ấy học buôn. Nhưng chẳng khi nào ông Giò-van-ni Bát-ti-si-ta lại chuẩn y điều đó, dù ông theo làm nghề bánh đường mặc lòng.

— Chồng ta, ông Giò-van-ni Bát-ti-si-ta xưa kia là một người đứng đắn. Trong thời niên thiếu, ông ấy một lần hai lứ bị người ta quyền dữ là vì...

Nhưng Ban-ta-lăng không nghe nữa. Ông lão bước ra ngoài phòng, vừa đi vừa lèn nhau :

— Khổ quá, ông Giò-van-ni Bát-ti-si-ta ơi!

Diêm-mai tuyên bố rằng nếu sự nguyện vọng của Y Minh là đem hết tài lực ra để giải phóng cho tổ quốc, thì vì cái công trình thiêng liêng ấy, ta có thể bỏ phi một đời tương lai vững chãi, nhưng không khi nào vì kịch trường...

GIÒNG SUỐI XUÂN

của IVAN TOURGUENEFF (1818-1883)

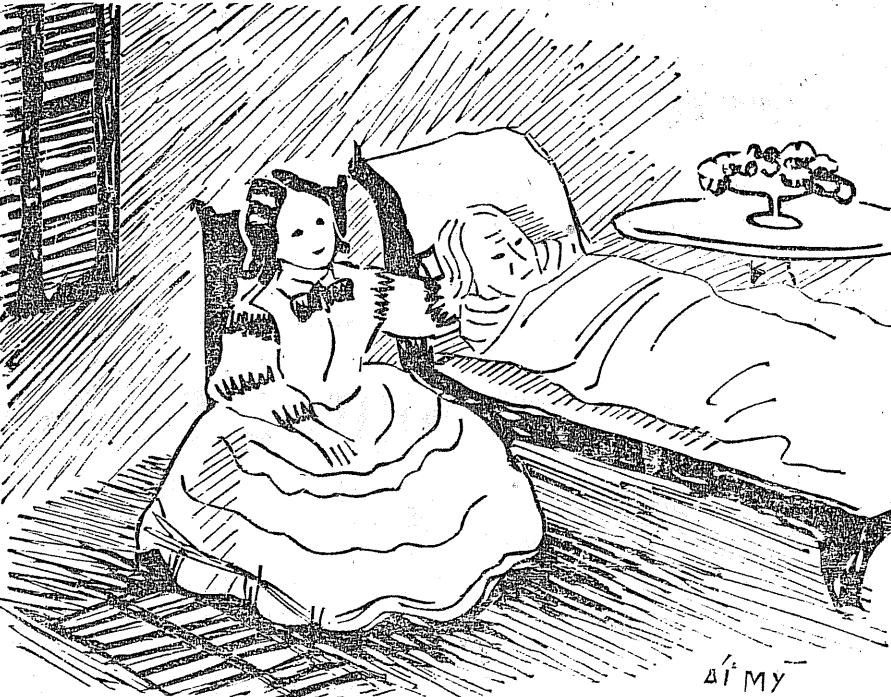
(Tiếp theo)

Nghé mấy câu ấy, bà Lê-nô-la run lầy bầy. Bà vội xin con gái bà đừng để em cõ chịu ảnh hưởng của cô, một mình cô là một con cách mệnh khốn nạn, như thế cũng đủ lắm rồi.

Dứt lời, bà Lê-nô-la rên lên hờ hờ, phàn nàn rằng nhức đầu lắm. Bà tưởng tượng như đầu bà sắp nổ bùng ra (vì lẽ phép đổi với ông khách ngoại quốc, bà nói tiếng Pháp với con gái).

Diêm-mai săn sóc, chăm nom mẹ. Nàng đỡ nước hoa lên trán bà, và sờ thõi, rồi âu yếm hôn bà, đoạn, đặt đầu bà lên gối, và xin bà nằm im. Sau

Bà Lê-nô-la càng thấy nhoc mệt lắm, con gái bà khuyên bà nên nằm ghế dựa mà ngủ một lát, hứa rằng người bạn Nga và nàng sẽ ngồi im lặng như hai con chuột nhắt tí hon. Bà Rò-zen-li mỉm cười, và sau khi thở dài luôn mấy cái, bà ngủ rất say. Diêm-mai bắc cái ghế đầu ngồi bên cạnh mẹ và không động dậy nữa, thỉnh thoảng nàng lại để ngón tay lên môi, còn tay kia, nàng nâng cái gối ở sau đầu mẹ, mõm thì thào những gì không nghe rõ, và mỗi lần Sa-ninh cất nhắc chân tay là nàng vội chau mày ra hiệu bảo im đi.



ÁI MY

cùng, nàng lại hôn bà một lần nữa, rồi quay ra nửa đứa nửa thực bảo Sa-ninh :

— Ông không thể biết được mẹ tôi tốt xiết bao và khi xưa đẹp xiết bao!.. Khi xưa mẹ tôi thế nào thì ngày nay vẫn thế... Ông hãy ngắm mẹ tôi đây này!

Diêm-mai lấy ở túi ra một cái khăn tay, che kín cả mặt bà mẹ, rồi từ từ kéo xuống để hở dần dần trán, rồi đến lòng mì, rồi đến mắt bà và xin bà mở mắt ra. Bà Lê-nô-la làm theo con :

— Trời ơi! Đẹp quá!

Diêm-mai vội kêu. Má quâ thực, mặt Rò-zen-li rất đẹp.

Thiếu-nữ dẽ cái khăn che phần dưới mặt không được đều đặn, rồi lại hôn mẹ. Bà Rò-zen-li vừa cười vừa dẫy, ngật đầu về phía sau và ày con ra. Diêm-mai vờ vây với mẹ, không phải làm theo kiểu các cô Pháp, mềm mại yêu diệu như một con mèo đầu, nhưng nàng giữ diệu bộ một cô Ý đại lì, tuy nhã nhặn mà vẫn hùng tráng.

Chẳng bao lâu chàng thiếu niên như bị thôi miên không nhúc nhích nữa. Chàng ngồi ngắm không chán mắt bức tranh thiên nhiên trong phòng âm thầm mờ tối : những hoa hồng tươi rực rỡ, diêm những vạch đỏ trong cốc màu xanh kiểu xinh xắn, người đàn bà nằm ngủ, hai bàn tay bình tĩnh chấp vào lòng, cái mắt đẹp lồ lộ in lên nền gối màu trắng mát, và cô thiếu nữ kia, hoàn toàn âu yếm, kiểu diêm xiết bao, thanh khiết xiết bao với cặp mắt sâu sắc xiết bao, cặp mắt chứa đầy bóng tối và ánh sáng...

Sa-ninh không nhớ ra rằng mình đang ngồi ở đâu. Chàng mơ mộng? Tại sao, vì duyên có gì, chàng lại ở đây?

XI

Có tiếng giật chuông. Một người thôn quê trẻ tuổi, mặc áo nịt dỗ, đội mũ lông, vào hàng kẹo mứt. Đó là người khách hàng thứ nhất, từ buổi sáng đến giờ. Trong bữa cơm sáng, bà Rò-zen-li đã nói : Đấy ông coi, ngày nay buôn bán khó khăn lắm...

Bà Lê-nô-la vẫn ngủ, và Diêm-mai không dám kéo cánh tay ra, sợ bà thức giấc. Nàng thì thầm bảo bạn :

— Ông ra bán hàng hộ tôi nhé?

Sa-ninh đứng dậy rón rén bước ra hàng. Người thôn quê hỏi mua hai lạng rươi kẹo bạc hà. Sa-ninh hỏi se sẽ qua cánh cửa :

— Giá bao nhiêu tiền?

— Sáu xu. Diêm-mai thì thầm trả lời.

Sa-ninh cân hai lạng rươi, lục tìm giấy gói hàng, làm cái loa, rồi trút keo vào đó, đe vương vãi cả lên mặt tủ bán hàng, và gói lủng ta lủng tung mãi mới xong. Chàng trao hàng, nhận tiền. Khách mua hàng kinh ngạc nhìn chàng, luôn tay lật đi lật lại cái mõi cầm trước ngực. Ở trong nhà, Diêm-mai bưng mõi cõi nin cười.

Người mua hàng vừa ra thì người thứ hai, người thứ ba lại đến. Sa-ninh nghĩ thầm :

— May mắn quá!

Người thứ hai hỏi mua một cốc nước đường mạch nha, người thứ ba, nửa cân kẹo thập cẩm. Sa-ninh tiếp ai nấy được chu đáo, cầm thia quẩy niêm trong cốc, lấy dĩa, rồi múc mứt và kẹo đựng trong phiale, trong hộp ráo. Chàng kiểm lại tiền thấy mình bán cốc mạch nha rẻ quá, còn kẹo thì lấy thừa của khách hàng mất hai xu. Diêm-mai vẫn khóc khich cười, và chàng niêm thiểu cảm thấy sung sướng lả lùng. Chàng ao tròng được đứng mãi mãi sau tủ bán hàng mà bán keo và nước đường mạch nha, trong khi ấy thì Diêm-mai, như nàng tiên nga ngồi ngắm chàng bằng con mắt dịu dàng hơi chê nhạo. Ánh mặt trời lọc qua đám lá rậm những cây lát xanh, chiếu xiên vào trong phòng những tia vàng buỗi chiều tà, và tâm hồn chàng uể oải, lười biếng, quên lâng, vò tư lự, tâm hồn của tuổi trẻ...

Người khách hàng thứ tư muốn uống một chén cà-phê. Lần này thì phải triệu đến Ban-ta-lăng, Sa-ninh quay vào ngồi bên Diêm-mai. Bà Rò-zen-li vẫn ngủ. Diêm-mai vui sướng bảo Sa-ninh :

— Khi nào mẹ tôi ngủ được thì khỏi nhức đầu ngay.

Sa-ninh thì thầm nói về công việc bán hàng của mình, và trình trọng hỏi giá cả. Diêm-mai cũng thì thầm trả lời lại. Nhưng cả hai người đều biết chắc rằng không ai để tâm đến những câu nói vơ vẩn đó.

Bông có tiếng phong cầm hòa theo bài ca : « qua núi qua đồng ».

Đương yến lặng, những tiếng hát theo vút làm cho không khí trong phòng rung động. Diêm-mai dẫy nay :

— Trời ơi, nó làm mẹ tôi thức dậy bây giờ.

Sa-ninh chạy vội ra phố cho tên ăn xin mấy xu và bảo nó đi ngay. Rồi chàng lại trở vào phòng. Diêm-mai gật đầu để tỏ ý cảm ơn chàng, và mo

PHI-YEN
GUOC TAN THOI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHUC - LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI
KHUE.PUBLIS STUDIO

Chỉ trong BA THÁNG có thể biết CẮT quần-áo tây một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin mời đến ghi tên theo học lớp giày cát của ông

ĐÔ-HỦ-U-HIẾU

Diplomé de l'école Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ÔNG :

1. Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu. — 2. Mậu ở Tourane. — 3. Thành ở Nam-định còn những ông khác đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

màng, nàng thì thầm hát bài thơ của Weber, trong đó, chàng Max ca những tình tự của tấm lòng mới biết yêu. Rồi nàng hỏi Sa-ninh có thích vở Freischutz không? Tuy nàng là người Ý, nhưng nàng rất thích Weber và đặt Weber ở trên hết các nhà âm nhạc khác. Từ Weber, câu chuyện rời sang phái lãng-mạn, rồi đến Hoffman, thời đó rất được người ta chuộng.

Trong khi ấy, bà Lê-nô-la vẫn ngủ, ngày đều đèn, mà ánh mặt trời chiếu xiên qua khe cửa sổ, in những rọc ngang, mỗi lúc một ngã thêm, lên ván lát nhà, lên đồ đặc, lên áo Diêm-mai, lên lá và hoa bầy trong phòng.

XII

Diêm mai không thích đọc Hoffman, hơn nữa nàng cho văn của Hoffman là buồn tẻ. Bản tính nàng là bản tính người vùng nam, trong trẻo, không thể tham mê với tính chất mờ mịt và kỳ dị của nhà viết truyện ngắn kia được. Nàng hơi thở khinh thị mà rằng :

— Những truyện ngắn ấy viết cho trẻ con đọc.

Nàng lại chê văn Hoffman kém phần thi hứng, chỉ trừ có một truyện mà nàng cho là khá, nhưng nàng quên mất tên rồi. Nàng thích nhất đoạn đầu nhưng không nhớ đoạn cuối nữa, mà có lẽ nàng chẳng đọc đoạn ấy bao giờ...

Truyện thuật sự gặp gỡ, trong một hàng kẹo mứt, của một trang niên thiếu với một vị thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp. Thiếu nữ người Hi-lap; một ông cụ già rất ngô, rất bí-mật và ác nghiệt đi theo nàng. Từ thi chàng niên thiếu phải lòng thiếu nữ, và thiếu nữ đưa mắt van lòn, nhờ chàng cứu giúp...



Chàng niên thiếu bỏ đi một lát, lúc trở về hàng kẹo mứt thì thiếu nữ và ông già đã biến đâu mất rồi, — chàng chạy nháo đi tìm, dù là được tung tích, nhưng cố làm đủ cách để gặp mặt ai một lần nữa đều không sao được. Thế là chàng mất hẳn vị thiếu nữ xinh tươi và không bao giờ quên được cái nhìn van lòn của nàng. Và luôn luôn đến ám ảnh chàng, cái tư tưởng bối rối mất một nền hạnh phúc.

AI ĐỌC "DO'I NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ :
Về bộ Công nghệ có : Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề để làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tarc (1 à 5) 1\$76, Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có : Y-học tùng-thư (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59, Xem nách 1\$90, Ban bá 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thần học : Dạy Thôi-maien (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn Huế và cai lồng 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có : Định Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chủ nám 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật. Giá Lê, Học chử tây v. v. Ngót 100 thứ. Xa mua thêm trước gửi mua buôn có trú hué hóng. Thơ đẽ ;

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Đoạn kết câu truyện của Hoffman khác hẳn, nhưng Diêm mai nhớ mang máng như thế. Nàng nói :

— Thiết tưởng ở đời có biết bao cuộc gặp gỡ, cuộc phân ly như vậy.

Sa-ninh ngồi im... và một lát sau, chàng nói truyện đến Ca-lập-bộ... Lần đầu chàng nói đến Ca-lập-bộ, chưa bao giờ chàng hề tưởng đến người vị hôn phu của Diêm mai.

Đến lượt Diêm mai ngồi ngày người, lẳng lè, đăm đăm suy nghĩ, rặng vòi vĩnh cắn móng tay trái và nhìn nghiêng đi phía khác. Rồi, nàng ca tụng vị hôn phu của nàng, nói đến cuộc di chơi dự định ngày hôm sau, đoạn, liếc nhìn trộm Sa-ninh, nàng lại ngồi yên lặng.

Sa-ninh, lần này, không tìm được câu gì nói thêm.

Bỗng Y Minh nhảy vào phòng, làm ấm-ấm đến nỗi bà mẹ thức giấc. Sa-ninh lấy làm sung sướng về sự ngẫu nhiên ấy. Bà Lê-nô-la rời cái ghế dựa và Ban tạ lảng vào nơi com chiêu đã xong : người bạn, người lão bộc, nhà cựu ca nhạc lại giữ cả cái trọng trách hỏa đầu quân nữa.

(Còn nữa)

Thực-Tú

dịch

NHÀ XUẤT BẢN

DO'I NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khái Hưng (nghìn thứ 4) 0\$40
Anh phái sống của Nhất Linh và Khái Hưng (nghìn thứ 2) (hết)
Nửa chừng xuân của Khái Hưng (nghìn thứ 5) (hết)
Giờ ngõe ngược của Tú Mỡ 0\$50
Gánh hàng hoa của Khái Hưng và Nhất Linh 0.60
Tiếng suối reo của Khái Hưng 0.40
Mấy văn thơ của Thế Lữ 0.60
Cạm bẫy người cũ Vũ tr. Phụng 0.45
Đẹp của Nguyễn cát Trưởng 0.35

ĐÃ IN XONG

Vàng và máu (in lần thứ hai)

SẮP IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)
Anh phái sống (in lần thứ hai)
Giọt đường gió bụi của Khái Hưng
Nắng thu của Nhất Linh
Đời mưa gió của Khái Hưng, Nhất Linh
Gói tạc đạn của Thế Lữ

ĐƯỢC IN

Đoạn tuyệt của Nhất Linh

NGỌC QUYNH



L.T. — Ngày em con! Hôm nay săn tiền thầy mua cho cả ba tờ, tuần sau không được đòi mua nữa nhé!

VUI CƯỜI

Của D. D. Ninh — Hanoi

1. Sở mua nó thì nó đừng đánh tôi à?

Lý Toét vào một hiệu bán ô. Suỵ hòn, tính thiệt mài mới mua được một cái. Nhà hàng lười cười cầm cái ô không đau tay, chả cần phải bóp.

— Thưa cụ, có phải gói không à?

L. T. — Bác tính ngoài kia mua như thế lại không gói thì có trót mất ô của tôi không?

2. Kỳ niệm

— Tôi túng quá, anh làm ơn cho tôi mượn vài đồng để tiêu.

— Anh còn cái nhẫn kia lò gì nữa. Mang ngay lên « Vạn-bảo » mà cầm.

— Không thể được, anh ơi. Cái nhẫn này là của mẹ tôi để lại. Tôi không thể rời nó ra được.

— Còn bạc của tôi là của thầy tôi để lại cho tôi. Nó là vật hệ trọng, tôi không thể nào rời nó ra được.

3. Không đúng

Gì là luận lý, thầy giáo giảng bài :

— Các anh phải chăm học, đừng nên chơi bời lêu lổng. Các anh phải biết rằng thầy me các anh làm lụng khó nhọc, đời bát mồ-hôi lấy bát gạo để nuôi các...

Thầy giáo nói chưa hết câu, thì trò Án đứng phát dậy mà rằng :

— Thưa thầy, thầy nhầm ạ! Thầy con làm ở sở nước đá kia mà!

— Ông này mới lôi thời chử, tôi đánh

— Di về bóp cả!

— Thời, ông đế mặc tôi, được cái một cái. Nhà hàng lười cười cầm cái ô không đau tay, chả cần phải bóp.

2. Hãi còn sợ

Hai Khiếp lục hấp hối gói con vào dặm :

— Tao còn thiếu ba cháu hát của nhà đầu Thịnh, đầu Hoàn và đầu Lý, mỗi nhà năm đồng, sau khi tao chết rồi, may phải thu xếp đem trả ngay, kéo chung nó đến đời, bu mày mà biết thì chết dãy nhé?

Của L. B. — Saigon

X. X. — Ngày cụ lý, cụ bà làng là vừa mua chiếc ô lòi, thiệt phi quá.

L. T. — ? ? ?

X. X. — Vì đã dã, lúc chạy lại kêu ầm lên rầy cả tai.

L. T. — Ô hay, sao bác lại ngồi đến thế, nếu như vậy thì đỡ tốn tiền cho ông bà mua cái đấy chứ.

Của T. Hồng — Qui Nhơn

1. Lý Toét số

BA-ÉCH — Ngày cụ lý, cụ có nghe vụ bắt cóc ở Saigon không?

L. T. — Lạ, bắt éch thì còn có lý, vì éch ăn được, chư bắt cóc mà làm quái gì?

2. Vỏ quít dày, móng tay nhọn

THÁI — Anh Hồng ơi, việc gì cũng nhìn là hơn cả. Một sự nhặt chín sự hành. Nói xong, đánh Hồng một cái tát rõ đau.

HỒNG. — Vẽ mặt tươi cười, không giận, đánh trả lại Thái một cái tát ném thân, và thong-thả nói :

— Đấy là tôi nhìn hết súc, nếu không thì anh phải biết!...

1 lọ 3gr	0\$20
1 lọ . . .	1.60
1 lọ 6gr	0.30
1 lọ . . .	2.50
1 lọ 20gr	0.70
1 lọ . . .	6.00

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN MIỀN BẮC

Việc họp nhất hai trường Kỹ-nghệ Hanoi và Haiphong

Sau khi thiên xuống Haiphong, trường Kỹ-nghệ thực hành Hanoi sẽ dùng làm nơi để ô-tô cho các công-sở miền Bắc.

Hiện nay các khí-cụ và vật dụng ở trường Kỹ-nghệ Hanoi đang chuyên x uống Haiphong, còn việc họp nhất chắc sẽ thi hành vào đầu niên học 1935-1936.

Hội-dồng xét thuế thô-trạch

Hội-dồng đánh thuế thô-trạch năm nay đã họp và định hạ thuế hạng nhất xuống 1\$90 và tăng thuế hạng nhì lên 1\$10 mỗi mẫu, vì hiện nay hai thứ thuế cách nhau xa quá : hạng nhất 2\$30, hạng nhì 1\$00

Một chiếc máy bay bị cháy ở Gia-lâm

Gia-lâm. — 6 giờ chiều hôm chủ-nhật, chiếc máy bay du-lịch của hãng Aréo-Clup vừa hạ xuống tới đất thì bị cháy, hai người cầm lái thoát nạn chết, một người bị cháy xém mất và một người bị đau, xoàng, đều đã phải đưa vào nhà thương điều trị.

Chiếc máy bay cháy gần hết, chỉ cứu chữa được lại hòm máy và hai bánh xe.

Sẽ có cuộc xổ-số Đông-pháp lần thứ hai

Vì cuộc xổ-số Đông-pháp có kết-quả không ngò, vé ra bao nhiêu bán hết ngay ấy, nên Chính-phủ định sau ngày 31 Juillet 1935, sẽ cho phát hành luôn cuộc xổ-số lần thứ hai.

Trường Hồng-Bàng không người chủ trương

Sau khi ông Lavigne, nguyên chủ-sự không Địa-chánh Hanoi, hiện giữ chức chánh sở Địa-chánh Bắc-ninh và chủ-trưởng trường Hồng-Bàng, bị bắt về việc hiền-thủ ở phòng Địa-chánh Hanoi, trường Hồng-Bàng không có ai đứng trông nom và cảng đáng trách nhiệm. Nhiều giáo-viên bỏ lớp không chịu đến dạy. Lưu-trú học-sinh, trừ một số ít quê quán ở xa, đều bỏ trường ra vì không ai chi tiền chợ để nấu cơm. Trong trường chỉ còn vài lớp có học trò, tình thế rất bối rối.



Tòa án đã cử một người bạn của ông Lavigne là kỹ-sư Tricoire đứng lên trông nom việc học của trường, còn việc tiền nong và việc tri-sự đều do tòa án xem xét.

Trường định khai giảng vào thứ sáu này và sẽ lấy một tên khác.

Một yếu nhân của V.N.Q.D.D. mới bị bắt

Sir Đạm, bạn thân với sư Trạch và hộ-trưởng chí-bộ V.N.Q.D.D. ở Chí-linh (Hải-dương) vừa mới bị bắt ở làng Thượng-lâm, huyện Lục-ngạn (H. D.). Ngoài lỗi pháp-luật đã 6 năm nay, sir Đạm hoặc đi làm phu, hoặc đi hành khất để độ thân, và hiện nay làm mồ cho làng Thượng-lâm, trong khi bị bắt.

Thi thừa phái hạng ba và hạng năm

Hanoi. — Hôm 16-5 tại Hanoi đã có kỳ thi để tuyển 16 người thừa phái hạng 5 và 8 người thừa phái hạng 3. Số thí-sinh thừa phái hạng 5 có 250 người và hạng 3 có 53 người.

Kỳ thi Brevet Supérieur

Hanoi. — Sáng hôm thứ hai, tại trường nữ-học Pháp Hanoi đã có kỳ thi Brevet Supérieur.

Tất cả có 3 nam thí-sinh và 17 nữ thí-sinh.

Văn-học tạp-chí tái bản

Kể từ ngày 18 Mai 1935, Văn-học tạp-chí tái bản, đã chỉnh-chỉnh lại và đổi mới như sau này :

Ra bằng tuần, 16 trang lớn, giá bán 6 xu. Xin mừng bạn đồng-nghiệp và giới-thiệu Văn-học cùng độc-giá.

P. H.

TIN KINH ĐÔ

Cấm ăn cua đút

Người ta đã cho cua ở khắp các công-sở trong Trung-một tờ yết-thị có đủ ba lỗi chữ tay, tầu và quốc-ngữ như sau này : « Cấm lo tiền cho các viên tòng-sự ở tòa. Ai phạm tội này sẽ bị trọng phạt »

TIN MIỀN NAM

Một sĩ-quan tàu d'Artagnan mang thư cho đảng Cộng-sản từ Pháp sang Đông-dương

Saigon. — Một sĩ-quan ở tàu d'Artagnan tên là Deschamps vừa bị bắt vì có mang thư gán si của đảng Cộng-sản Pháp sang Đông-dương 300 thủy-thủ tàu d'Artagnan và tàu Amboise định-công và phái đại-biểu xin cho Deschamps được tạm tha và mang về xứ tại Pháp, nhưng không xong. Ông Thống-dốc Pagès hứa sẽ xử Des-

champs trước ba tuần-lễ, khi tàu d'Artagnan ở Trung-hoa trở lại Saigon. Đoàn đại-biểu đã thuận-nên tàu Amboise đã chịu nhỏ neo.

Việc này có ảnh-hưởng ở Pháp vì bọn thủy-thủ có diện cho các nghị-viên ở đảng Cực-doan.

Phóng-viên báo Candide tới Saigon

Một nữ phóng-viên báo Candide, bà Jansky, sang Trung-hoa điều-tra cho báo ấy và viết một cuốn sách mới, vừa rồi đã tới Saigon, có mấy bạn đồng-nghiệp đón tiếp. Bà Jansky nói rằng bà di Trung-hoa lần này là lần thứ hai, lần trước bà sang chắt ván vua Phổ-nghi.

TIN PHÁP

Lập hội-dồng quốc-phòng ở Đông-dương

Tại các thuộc-địa lớn của Pháp như Đông-dương, Tây-phi-châu, Phi-châu xích-dạo và Madagascar nay mai sẽ đặt Hội-dồng quốc-phòng để nghiên-cứu về vấn-de phòng giữ thuộc-địa về mặt lục, không và hải-quân cũng những trường hợp đặc-biệt.

Phu-nữ Pháp biểu-tình đòi quyền đầu phiếu

Paris. — Sáng hôm 12/5, có rất nhiều đàn bà con gái kéo nhau đến biểu-tình ở Place de la Bastille, đòi quyền đầu phiếu cho đàn bà Pháp.

Bà lãnh tụ đọc diễn văn xong, cuộc biểu-tinh giải tán, không xảy ra điều gì quan trọng.

TIN ĐỨC

Cuộc đàm-phán của Anh-Đức không xong

Sau khi nước Đức xé bỏ hòa-ước Versailles và chỉnh đốn lại lục, hải và không-quân, nước Anh rất lo ngại, phải ngoại-giao bộ-trưởng là John Simon sang Đức để đàm-phán cùng Hitler về việc nước Đức tăng quân-bị, nhưng không có hiệu-quả : Hitler vẫn nhất định theo chính-sách của mình.

NHÀ IN VIỄN-DÒNG có in đủ các thứ giấy má, sổ sách tư và nhà-buôn. Ai cần hỏi giá tiền hay cách thức gi xin vui lòng chỉ dẫn.

NHÀ IN VIỄN-DÒNG có đủ các sách vở giấy bút. Có tập Nguyệt-san **Livres Nouveaux**, quý-khách cần dùng xin gửi hẫu.

NHÀ IN VIỄN-DÒNG có kho giấy to chứa đủ các thứ giấy tốt giá lại hạ.

NHÀ IN VIỄN-DÒNG lấy làm hàn-hạnh biểu các quý-khách mua hàng trả tiền ngay : cứ 3\$ hàng thì biểu một phần năm vé Cuộc xổ số Đông-Pháp.

VIỄN-DÒNG ÂN QUÁN

HANOI-HAIPHONG

C. P. A.

Muốn khỏi bệnh TÀO
nhức đầu, rãng bùng, hối
thó hôi, hám, tinh tinh buồn
tức, mồi bồi tái uống 1,
2 viên.

"**QUỐNG-LỰC-HOÀN**" Mèo
"SUNG THẦN CỘNG"



Tách chất NHUẬN TRÀNG!
KIÊM HIỆU NGAY!
KHÔNG CÔNG PHẠT

GIÁ RẤT RẺ

1 ống 10 viên
Số bán tại các
hiệu-bảo-chế TÂY
và các tiệm
bán thuốc TÂY

020

NGÀY THƠ' VÀ VUI ĐÙA

của cô NGỌC-LAN

ANH đang tựa cửa, cắp mắt
mơ màng...

Bỗng bên tai có tiếng hỏi :

— Chị Ngọc Oanh nghĩ
đến đám cưới nay mai đó chắc ? —
Thưa chị, bây giờ hơn 4 giờ rưỡi rồi à.
Sắp nên bà rồi, nên quên cả giờ tan
hoc. Ấy là mới thời học có mấy hôm mi
đã thế. Lâu dần, có lẽ quên hết cả bạn.
Tôi chào chị, tôi về, vì sắp đến kỳ thi
rồi. Càng như chúng tôi phải để thi giờ
hoc thi chị phải để thi giờ nghỉ đến
tới ô tô hôm kêt hoa cùng mấy cắp giài
nhân tuyệt lịch sự ».

— Nói ít chút, mà độ này ở lớp có
gì lạ không ?

Từ hôm chị thôi học, còn ba
người, Tế-Lan, Hiền và tôi ngồi một bàn.
Vắng Oanh buồn ghen, lắm lúc phải
dึง cô giáo đem giấy đánh cờ « car-
reau ». Đó, chỉ có thể thôi. Adieu !...

Oanh chào bạn bằng nụ cười. Rồi
nhìn theo Lan mãi khi khuất sang phô
khác. Xong, Oanh lại đứng tựa cửa,
cắp mắt mơ màng. Oanh nghĩ tối hôm
nào, bà phán Kim đem đến nhà nàng
một tháp chè, một quả dừa cau làm lê
chạm ngõ. Thế rồi hôm sau, mẹ Oanh
bắt Oanh thôi học ở nhà để giúp đỡ bà.
Nhưng Oanh đã thừa biết rằng Oanh
phải ở nhà để đợi đám ba tuần lễ nữa,
nhà sẽ có cuộc ăn hỏi linh đình, tiếp đến
đám cưới nàng mà chủ đề là Hoàn. Cái
tên Hoàn làm Oanh mỉm cười. Hoàn,
một người đã cảm Oanh vì cái sắc dịu
dáng, và nhất là đôi mắt to, đen láy như
hạt huyền, rất linh động. Đối với Hoàn,
Oanh tuy không yêu, nhưng cũng
thuong một kẻ si-tinh, đã bao lần van
lòng xin nàng bằng lòng để chàng được
lâm chồng nàng. Chẳng những Hoàn
yêu nàng, bà mẹ nàng cũng chẳng bà
Kim cũng đều vui lòng kết thân. Vả lại
lấy Hoàn, Oanh sẽ vẫn nhân rõi như ở
với bà mẹ. Hoàn là con một, nhà tại
giàu lớn...

Chỉ còn độ hơn tháng nữa Oanh sẽ
thành vợ cả, nghĩa là Oanh sẽ vào
một cuộc đời mới, lạ, cũng sẽ đầy đủ
hạnh-phúc như Oanh vẫn tưởng-tượng.
Themiá bỗng Oanh thở dài. Một mối
buồn vor vẫn vẫn không chịu rời bỏ
Oanh từ hôm Oanh ở nhà. Oanh tưởng
lúc nào cũng như thiếu hay mệt mỏi
vật gì rất đáng mến tiếc nên Oanh
cứ thở thẩn, mơ màng, vẻ mặt kèm
tươi. Đó, chỉ vì Oanh không thể quên,
nói truớng cũ được. Oanh nhớ lại
những cuộc đánh đáo đám, nhảy vò
trường với Bích, Nga, Liên và Hạnh.
Quen làm sao được những lúc cô giáo
không để ý đến, Oanh cùng Lan giờ giấu

ra đánh cờ « carreaux », cười dùa rúc
rich. Rồi nét mặt trang nghiêm, nhưng
không mất vẻ ôn hòa của cô giáo lúc
dag bảo khuyên răn, gắt mắng hiện
ra trong trí nhớ Oanh...

Oanh hồi tưởng đến những lúc tan
hoc về, Oanh thường phải bắt cưới về
cử chỉ của mấy bạn học trò và nhất là
bạn học trò trường Bưởi. Họ thường đi
xe đạp theo mấy chị em Oanh, lúc tan
hoc về; họ hoặc dùng cắp mắt say sưa
máu ngầm, hoặc chém lời pham bình
ngó ngắn:

Họ hoàn mới có một vài bạn lại chơi,
song những câu truyện hỏi thăm nhạt
nhẽo, cùng vài tiếng nói nhau chén
nước, miếng trầu, đâu có hợp với tính
vui đùa của Oanh. Đúng như lời Lan
nói, Oanh nên bà, Oanh sẽ phải quên cả
bạn. Nhưng Oanh bỗng chau mày có
về quả quyết sẽ nói :

— Nhưng thôi, ta sẽ quên và sẽ khuây
khở bằng tình an yểm của chồng con.

Tiếng « con » làm Oanh lại nghĩ trai
hắn... Bỗng tiếng giãy lẹp kẹp làm Oanh
quay đầu lại, rồi tươi cười, nàng chào :

— Con nhà nói dở chua. Có phúc
tầm mới được mắn. Người con gái có
chồng, cần nhất là làm ăn giỏi, hầu hạ
chồng cho phái phép và sinh nở
nhiều để hương lứa thờ phượng tổ tiên.
Ngoài ra, chả cần gì cả. May chỉ em
chung mày, sau khi lấy vợ lấy chồng,
cứ hai năm một, hay ba năm đói, bao
nhiều tiền nằm nhà không, niে cho hết,
con a.

Oanh đỏ mặt nín lặng, cảm thấy một
cách rõ rệt cái ý nghĩa « đàn bà là tài
mới, là mày đẻ » đối với các bà Annam.
Rồi Oanh ngắm chị cả, Oanh thấy chị
cả thay đổi từ hình thể đến tinh thần.
Hai năm trước, chị cả cũng như Oanh :
một cô con gái ngày thơ, vui vẻ. Nay
trong chị như đã ngoài hai mươi tuổi,
ít cười nói, vẻ e lệ, dùt dẽ, nói năng
chậm chạp. Những câu truyện của chị
cả nói với mẹ Oanh, chỉ quanh việc
chồng họ, đến việc lê bái đèn kia
phủ no.

Đã ba hôm nay, trong lớp học, bà giáo
thỉnh thoảng lại gọi Oanh lên đọc bài.
Oanh lại cất tiếng trong trào vui vẻ cùng
mọi bạn vui đùa ở trong sân trường.
Tha thứt dại dango, Oanh, mấy quyền
sách dưới tay, cùng đi học về với Lan,
Hiền, cùng ngắm nhìn cảnh vật phô
quen, cùng khóc khich cười vì thấy mấy
học sinh lượn di lượn lại theo mấy chị
em nàng...

Oanh lại đi học. Vì mấy hôm trước,
Oanh đã lỡ nhiều lời nói, có khi cắp
mắt phải nhuộm lè, để xin mẹ hoàn
việc hôn nhân lại vài năm. Còn đối với
Hoàn, Oanh chỉ cười và nói :



— Kia, chị Cả, mời chị vào chơi. Lại
cả cháu Lăng nữa. Ra tôi yêu nào.

— Mecó nhà không em ? Chà ! độ này
dẹp như tiên. Gái sắp lấy chồng có khác.

Oanh đỏ mặt nói giọng :

— Còn chị trước kia thì sao.

Vò vĩnh, Oanh giặt Lăng vào trong
nhà rồi cất tiếng gọi :

— Mẹ, có chị cả lại chơi.

Nghe con gọi, bà hai Đán chạy ra chào
hỏi, rồi quay vào mở tủ đóng tiền họ chở
chị cả, một người cháu bà lấy chồng
năm kia, hồi 16 tuổi bằng tuổi Oanh bây
giờ. Bà Hai đưa tiền hỏi :

— Chị cả lại có tin mừng rồi, phải
không ?

— Vàng.

Oanh ngạc nhiên vì câu trả lời.

— Đã mấy tháng ?

— Đã, ba tháng a.

Oanh bung nút mồi, nói xen :

— Góm ! chị mời lấy chồng hơn một
năm mà đã gần hai con. Thế độ ba hay
bốn mươi, thì mấy chục đứa, chị ?

Bà Hai mắng :

— Nếu tình của anh thật nồng nàn,
cực thương, thì ngại gì hai, ba năm.
Tôi đối với anh, coi như người anh tôi
vậy. « Ái-linh » tôi không biết, nhưng
tôi bấy giờ chỉ yêu thích ngày thơ, lị
do và vui đùa...

cô NGỌC-LAN

MAISON NHUẬN-ỐC
ARCHITECTURE
(Avant - Mètré et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo
luật vệ sinh thành-phố Hanoi. - Đã có
bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã
sảy tại Hanoi và các tỉnh xin tinh giá hả.

Siége : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 83, A M^e Joffre — Thanh-Hóa

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẨN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sôi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lô

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chén nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

**CHÈ RIÊNG CHO
XỨ NÓNG DÙNG**

VÔ-ĐÌNH-DẦN DƯỢC-PHÒNG

(PHÂN-CỤC)

13, RUE DES CANTONNAIS, 13 — HANOI

Khắp Bắc-Kỳ và Ai-Lao, **Van-Hoa** Đại-lý tổng-cục
ai muốn làm Đại-lý xin do: 8, Rue des Cantonais, Hanoi

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC
PHÒNG TÌNH CHUA ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy "tiền mất
ật còn" thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị
được 92% số người bệnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm
và lớn nhứt ở Đông-Pháp là:

VÔ-ĐÌNH-DẦN

DƯỢC-PHÒNG, CHỢ-LỚN

Tên thuốc là:

Huê-liêu-giải-dộc-hoàn

KÉU TẮT LÀ SỐ 60. GIÁ 1\$00 1 HỘP

dùng được 5 ngày. Trị tuyệt :

Lâu, dương-mai, hột-xoài

bất cầu mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không đại-ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược », nhưng giấy
trắng mực đen côn đòn, cái danh-giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi
không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm-thường cho lốn của hao công,
làm mất lòng tin cậy:

Hồi bà con anh em có bệnh ! !

Muốn mạnh cứ yên trí, dùng

HUÊ-LIỀU-GIẢI-DỘC-HOÀN

PHÂN-CUỘC VÔ-ĐÌNH-DẦN Ở KHẮP NƠI :

ISAIGON	PNOMPENH	QUINHON
118, Rue d'Espagne	4, Rue Ohier, 4	Avenue Gialong
DAKAO	BIENHOA	THUDAUMOT
179, Bd Albert 1 ^{er}	Rue Bataille	Près du marché
NHATRANG	MYTHO	HANOI
37, Route Coloniale I	Quai Galliéni	13, Rue des Cantonais

Cinéma Palace

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này

SẼ CHIẾU TÍCH: **LE MASQUE QUI TOMBE**

do những tài tử : Tania Féodor, Jean Worms, René Ferté. Muhalesco, Maurice Lagrenée
và André Burgère sắm vai chính. Một phim trinh thám rất hoạt động — dàn cảnh rất khéo léo
và có những phong cảnh tuyệt đẹp ở Monte Carlo trông rất sướng mắt, âm-nhạc du-đương rất
vui tai, các ngài chớ bỏ qua cuốn phim hay hiếm có này.

Tuần lễ sau — Từ thứ tư 29 Mai đến thứ ba 4 Juin 1935

CHIẾU PHIM: **LE ROSAIRE**

Một chuyện rất cao thượng, cảm động thương tâm do những tài tử André Luguet, Louisa de
Normand, Charlotte Luses sắm vai chính.

Cinéma Tonkinois

Từ thứ sáu 24 đến thứ năm 30 Mai 1935

CHIẾU PHIM: **LA PISTE DES GÉANTS**

do những tài tử Jeanne Helbling, Gaston Glass sắm vai chính. Một phim phiêu lưu mạo hiểm
rất hay ít phim sánh kịp, toàn phim quay ở giữa giới — đoàn khai hoang dù dọc đường gấp bao nỗi
gian nan nguy hiểm, náo lộn chèo núi, lội qua sông, khi qua bùi sa mạc bị bọn cướp người da
đổ ra chặn đường; đến đây ta được xem một cuộc sung đột dữ dội, súng bắn liên thanh tên
bay từ phía đoàn khai hoang lai, còn có lúc gặp gió bão mưa to sấm chớp lâm-lâm; cuốn phim
này ai xem cũng thích và muốn xem đi xem lại không thấy chán.

VO-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ — TỐT NGHIỆP T.M.T.D.P.

NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T.M.T.D.P.

Nº 57, Route de Huê, Nº 57

Chuyên vẽ kiểu nhà to, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo
các thức - tính chất vật liệu. Đì xa không tính tiền thêm.

Có giấy học-sinh thi vào các ban trường Mỹ-thuật. Giấy
toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc
thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẮC THẦN HIỆU

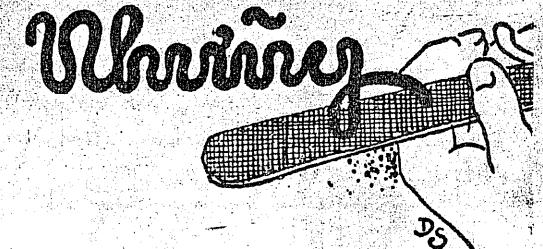
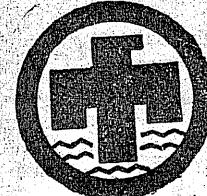
Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh Lâu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông
tiêu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp
1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không
hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên
dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ký)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long
Tri—NAM-ĐỊNH: Việt Long, Sau Chợ Gia-Trương—HONGAY: Hoàng Bảo Quí—TIANH-HÓA: Gi Long dược phòng
VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐỘNG.



I. Ví von

T. T. T. B. số 48 bài « Xuân tàn, hè đến, rồi thu, rồi đông » của L. Đ.
Ngân:

Chúng ta lại được vuốt ve cánh
chim dịu dàng, chúng ta sẽ nghe diệu
ca bụi vè. Kết quả cuộc ái-tình của
đôi ta đó em ạ.

À, ra thế đấy. Kết quả cuộc ái
tình là vuốt cánh chim và nghe diệu
ca dây. Không nói thì ai biết được.

2. Rõ chán

Văn bài ấy :

Hữu sẽ giờ một trang tiêu thuyết
đọc... Đôi khi nghỉ đọc, Hữu ngắt
đầu nhìn vợ: em thử kể cho anh một
truyện cổ tích nào.

Đọc cho người ta nghe có một
trang tiêu thuyết mà nghỉ những
mấy lần; mỗi lần nghỉ lại còn bắt
người ta kể một truyện cổ tích.
Rõ chán !

3. Cho nghỉ

Văn bài ấy :

Hai quả tim mỏi mệt đã sắp chán
phóng vị ái-tình.

Hai quả tim mỏi mệt vì nó phải

4. Vờ vịt gì ?

Văn bài ấy :

Yến giả vờ vuốt mái tóc để che
một giọt lệ đang từ từ chảy trên má.
Yến không muốn trông thấy giọt lệ
của mình.

Không muốn trông thấy thì nhắm
mắt lại hay lau giọt lệ ấy đi, chứ
vuốt mái tóc thì che thế nào được
mà vờ vịt ?

5. Vụng suy

Văn trong số báo ấy, bài « Một
người vợ » của Đinh-Đang :

Nàng bối rối với hai điều nàng đã
đã định. Bán con đi rồi tự tử, hay
sống một cuộc đời nhục nhã để nuôi
con.

Nàng thật vụng suy quá, chết đi
cũng phải. Đã định tự tử còn cần
gì tiền nữa, mà phải bán con?
Đem cho đi có phải tử tế bao nhiêu
không ?

VŨ-NĂNG-LỰ Thái-binh

Nói :

Bài « Chẳng phụ lòng » của Tam-
Lang :

Điều mong ước bấy giờ nóng
như than lửa đun sôi những giọt
máu lạnh trong tim..

Thế thì quả tim ấy là cái nỗi ! !

Ngân-Sinh

Cái phiếu chính đáng

Haiphong tuần báo số 16:
Không mất nửa xu để mua phiếu,
không một li ét-sang để dùng xe đón
cử tri, những phiếu bỏ cho ông Tòng
đều được đư-luận khen là chính đáng.

Đáng khen lắm. Vì những phiếu
ấy đã không mất một li ét-sang
để đi ô tô, và nửa xu để mua phiếu.

Một thứ kỷ-niệm

H. P. T. B. số 17, bài « Một mạng
thác oan... »

Ban vẫn bảo tôi kể lại cái kỷ-niệm
sáu sắc nhất trong đời, bày giờ tôi
xin chiêu lòng bạn.

Anh kể lại cái kỷ-niệm sáu sắc
nhất?

Thôi, chiều lòng bạn làm quái gì,
dừng kể nữa là hơn.

Sự thành-thực của ông hội-viên

Cũng H.P.T.B. số 17, trong bài
« Cảm tạ các cử tri »:

... Thảm tạ các cử tri đã... nhận
thấy lẽ phải và sự thành-thực trong
lời bá cáo của tôi.

Street sketch

... Chứ trong lời tôi nói và nhất là trong bụng tôi thì không có lẽ phải, cũng không có cả sự thành thực. Đã dành.

Cảm

Đồng-pháp số 2937, bài « Tin hông » trong phụ-trương phụ-nữ :

— Họ trông thấy vợ, vì mắng lần sinh-nő phải kém vẻ xuân sắc, họ cảm thấy sự chán.

Lời thôi lăm. Thấy kém vẻ xuân sắc, chán thì cứ việc mà chán, còn cảm kiếc làm gì cho thêm dài giòng.

Ánh sáng và tiếng nói

Cũng số báo ấy, trong mục « Bạn phương xa » :

... Khi ngồi dự tiệc dưới lán ánh sáng rực rõ cửa các ngọn đèn mắc la liệt, với tiếng nói chuyện huyền nào của hàng bao nhiêu người đến ăn cơm... cõi tưởngh mình đương ngồi trên ngôi sao.

Dưới ánh sáng của những ngọn đèn với tiếng nói truyện huyền nào? Thời, phải rồi, những người nói truyện cũng mắc la liệt như những ngọn đèn. Thảo nào mà cõi tưởngh mình đương ngồi trên ngôi sao (!). Ý vị thực.

Thơ...
Văn số báo ấy, trong mục gấm thêu, một « nữ thi-sĩ » trách hè và trách cả cái cuốc :

Đáng giận thay cho cái cuốc bay!
Vì sao với vỗ gọi hè ngay,
Hay lăm thay!

... Với thần

Tiếp theo bài thơ ấy :
Nâm canh bứt rứt mình thèm nhọc.

Sáu khắc nấu nung mắt lại cay.
Điếc tối đây; mắt tôi cũng thấy.

Và ngắn-ngo...

Cũng vẫn bài ấy :
Khổ sở mắng người không có quạt.

Bỏ một xu ra mà mua có được không!

Giàu sang bao kẻ vẫn cho quay.
Thơ quạt quay, hay vậy thay!
Thực đáng đặt vào mục « gấm thêu » lăm lăm.

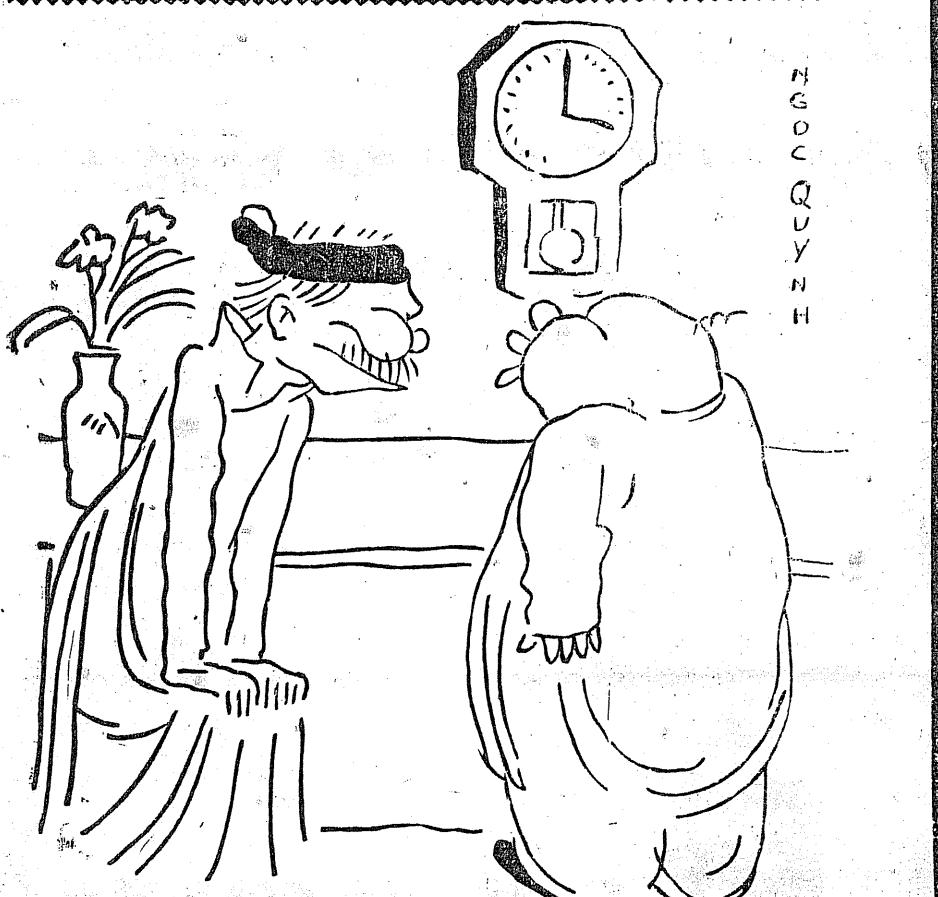
Cần thận

Hồn trẻ số 5, trong bài « Sống trên mặt nước » :

Ngoài trong ca-bin tàu, ông rung tay ném tiền qua cửa sổ mà không cần đếm lại.

Còn ông viết câu ấy hẳn đếm lại rồi mới ném tiền qua cửa sổ. Chỉ li đến thế là cùng!

Nhát dao Cao



X.X. — Đồng hồ nhà quan lớn nhanh nỗi. Bảy giờ đã 5 giờ.
L.T. — Ấy hôm nọ quan truyền rằng đồng hồ này máy « kí mă »
tốt lắm nên nó chạy nhanh thế là phải.

PHÒNG KIÊN TRÚC

NGUYỄN CAO LUYỆN
HOÀNG NHƯ TIẾP
TÔ NGỌC VÂN

54, Richaud, (số nhà thương Bảo Hộ)
42, Tràng Thi (Borgnis Desbordes)

VIEN-DÔNG TỔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANISE THÀNH BA-LÈ LẬP NÊN

Công-tý vô danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng một phần tư đã góp rồi

Công-tý hành động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916

Đảng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nộp số 892

Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nộp số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1935

Mở ngày thứ hai 29 April 1935 tại sở Tổng-cục: 32, phố Paul Bert ở Hanoi hồi 9 giờ 30 sáng do ông Long chủ toạ, ông Phạm-văn-Thu và ông Nguyễn-Binh-Nam dự toạ cùng trước mặt quan Kiêm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU SỐ KHẨU	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRUNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LÃI
	Lần mở trước: Hoàn vốn bộ phiến	
3.193	3193-3 M. Nguyễn-văn-Anh à Saigon, lĩnh về 3193-5 M. Monze Avit à Phnompenh, lĩnh về	1.000 \$ 1.000 \$
41.058	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
4.867	4867-3 M. Ung-đức-Trung à Phan-thiết lĩnh về 4867-5 M. Huynh-công-Vang à Saigon, lĩnh về	200 \$ 200 \$
10.700	Huynh-thi-Loi à Tuy Hoa, lĩnh về	200 \$
24.302	Un porteur à Hanoi, lĩnh về	1.000 \$
31.539	M. Đặng-thê-Vinh, à Vinh, lĩnh về	200 \$
35.025	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ ba: Miễn trừ không phải góp hộ	
2.857	2857-2 M. Philippe Cox à Hanoi, lĩnh về 2857-4 M. Prak Nhep à Phnompenh, lĩnh về	108\$ 20 108\$ 20
6.888	M. Bourelly à Uong Bi, lĩnh về	532\$ 00
13.638	Mme Turpin Lyonnet à Thanh Hoá, lĩnh về	263\$ 00
23.760	Mlle Hoàng-cát-Tường à Phuylê, lĩnh về	102\$ 80
28.909	Lo-thi-Bao à Bìng Lạp, lĩnh về	101\$ 60
32.935	M. Trần Bình à Sadec, lĩnh về	100\$ 40
34.261	Phiếu này chưa phát hành.	200 \$
	Giá mua lại ngay	Giá phiếu đến đợt ống

Những phiếu kè sau này không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng :
3193-1 — 3193-2 — 3193-4 — 91 — 4867-1 — 4867-2 — 4867-4 — 7201 — 14208 — 15993
19078 — 23918 — 29119 — 2857-1 — 2857-3 — 2857-5 — 5697-A — 5697-B — 11911
16825 — 18826 — 24640

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 29 Mai 1935, tại sở Quản Lý ở
Saigon số 68 đường Charner hồi 9h,30



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.

Ở KHẮP ĐÔNG ĐƯƠNG



1^{er} MAI ĐEN 1^{er} JUIN 1935

Nhà thuốc chúng tôi, vì mới dọn sang nhà mới (trước ở 27 Nhà Chung (Missou) nay dọn sang 15 phố) muốn có thịnh tinh riêng đối với các khách hàng cũ và muốn được nhiều quý khách biết đến cửa hiệu mới là một nhà thuốc có giá trị như thế nào, nên đem mấy món thuốc được thích hợp với đời mới bán hạ giá một dịp từ 1^{er} Mai đến 1^{er} Juin này để tặng các bạn như sau này :

Bồ thận Hưng dương (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Chuyên dùng cho những người bất cứ vì có gì sinh ra thận hư mà thấy đau lưng, sinh dục kém, dễ tình trạng tinh trùng, ăn ngủ không điều, người mệt mỏi, gân sắc đẹp cũng không có hứng thú, thường lai mờ mắt, rát đầu, rung tóc, đau răng... Dùng thuốc này chỉ 1 hộp (được 4. hóm) thấy hiệu. (Người nào thận hư lâm, chỉ dùng 10, 12 hộp là cùng).

Bồ phổi (1 \$ 00 lấy 0 \$ 70) :

Sinh ra ho vặt, hay khạc nhè, có nhiều đờm, thường lai rát cổ, rát cổ, thở khó khăn, tức ngực, xanh-xao, gầy còm, ăn ngủ không điều. Dùng thuốc Bồ-phổi này, dù bệnh phải dã lâu ngày đến đâu, chỉ 6 hộp là cùng, còn thường chỉ 1, 2 hộp là thế nào cũng được mãn nguyện. Những người sắp sinh ra « Ho lao », dùng thuốc này cũng đỡ ngán-ngừa được.

Tiết nọc Lậu, Giang (Bồi-nghiên tiệt-trùng (1 \$ 50 lấy 1 \$ 00) :

Sau khi khỏi Lậu, Giang-mai hoặc bị bệnh ấy dã lâu ngày (từ 1 đến 15, 20 năm) mà thấy đau lưng, niết tiêu không điều hòa, thức khuya ăn độc lại phát bệnh, người thường mệt-yếu, bìp thịt rít, chân tay mỏi, ngoài da ngứa, nổi mụn tịt, buổi nhói trong ống tiêu, thỉnh thoảng thấy trót qui-dầu.. (còn nhiều chứng vặt khác) Nhờ vậy tức là nọc bệnh chưa hết, dùng thuốc này nặng 6, 8 hộp, nhẹ 2, 3 hộp là cùng (thuốc này không những tiệt nọc bệnh mà cách êm-đen, mà còn bồi-bổ nguyên-khí nữa, hiện khắp nơi điều rõ, vì đã 1, 2 lần bán hạ giá để nhiều người dùng thử). Thuốc này trị bệnh đàn bà ra khí hư cũng rất tốt.

Giải độc hoàn (2 \$ 00 lấy 1 \$ 50) :

Về mùa viêm-nhiệt thường sinh nóng nảy lở ngứa, nổi mụn tịt trong người, là vì huyết xấu, nên lại thường sinh ra: mờ mắt, rát đầu, váng óc, nóng ruột, ăn kém, ngủ hay li-bi mè-mộng. Dùng thuốc này chỉ 1 hoặc 2 hộp là đỡ huyết xấu ra huyết tốt, người mạnh-khỏe mệt-mê như thường (những người bị bệnh phong-tình trước, uống phải các vị độc, nay bắt cứ sinh ra chứng gì, dùng cũng khỏi như thường).

Bách ứng hoàn (3 \$ 00 lấy 2 \$ 00) :

Thuốc này chuyên chữa những người làm hư, não tồn, sinh ra mệt-yếu, trí óc hay quên, nhức mệt, đêm nằm hay rụt mình mè mông, ăn không ngon, ngủ hay li-bi, đau lưng mỏi thân-thè, hay nóng ruột, xanh-xao, gầy còm, uống thử này sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ và các cơ thể sẽ được nhanh-mẽ hơn lên. Các cụ già, các người làm việc bằng trí óc nhiều nhất là các cậu học sinh sắp đi thi dùng thì tốt lắm, vì sẽ thêm trí khôn sinh trí nhớ.

Những thuốc bán theo giá trên này, chỉ hết ngày 1^{er} Juin là hết hạn. Xem các ngài chú ý. (Trong dịp này ai muốn dùng thử thuốc Lậu Thương-Đức là một thứ thuốc Lậu hay nhất, cũng xin biếu không một lần đầu, hoặc mua nhiều sẽ được trừ 20%.

Ở xa mua thuốc trên từ 5\$00 trả lên sẽ không phải chịu tiền cước và gửi bằng cách tinh-hoa giao-ngân.

THU TÙ VÀ MANDAT XIN ĐỀ: **THUỐNG - ĐỨC**, 15, PHỐ NHÀ CHUNG, 15 (Mission) — HANOI
ĐẠI-LÝ: Sinh-Huynh, 59, La Ga, Vinh — Cần nhiều đại-lý chắc-chắn cẩn-thận ở các tỉnh

MUA MỘT LỌ KEM HAY MỘT HỘP PHẤN



MỘT CUỘC PHÁT-MINH RẤT LÂU-LÙNG VỀ SẮC ĐẸP CỦA MỘT BÁC-SĨ

Sắc đẹp là điều kiện cốt yếu cho hạnh-phúc của người đàn-bà. Nhưng sắc đẹp ở da. Xưa kia những người đàn-bà qua tuổi dành chịu mất cái sắc thanh-xuân. Ngày nay khoa-hoc đã phát-minh ra được một chất có thể giúp cho người đàn-bà vẫn hồi cái sắc đẹp của mình một cách rất dễ. Chất ấy chứa ở trong thứ Crème Tokalon mới. Đểem sicc thử Crème này lên da cho nó thẩm vào, trong thịt thi lập tức những vết rãnh ở trên da như mụn, nốt ruồi đều mất sạch. Nước da lại trắng trẻo, mịn-màng, như lúc tuổi con non. Không những thế, dùng Crème Tokalon thì mình đã giữ được sắc đẹp, lại còn được sức khỏe nó hiện ra ở trong cái nước da sáng-lắng mon-mòn, trẻ trung



núi da quả tiền-kéo. Hơn nữa những người kém nhan-sắc mà dùng Crème Tokalon thì cũng đổi ra đẹp một cách di-thường. Một mỗi buổi chiều, trước khi đi ngủ các chị em đều dùng thử Crème Tokalon, sicc hồng, thứ Crème ấy nó nuôi da và làm cho nước da trẻ lại trong khi ngủ. Còn mỗi buổi sáng thi dùng thử Crème Tokalon, sicc trắng. Chất ấy nó làm cho nước da tươi-tắn, và dễ đánh phấn. Rồi lúc chị em soi gương sẽ thấy mình có một cái sắc đẹp long lanh như ngọc, bóng bẩy như tinh, cái sắc đẹp mà nếu không dùng Crème Tokalon thì không bao giờ có được. Hay dùng Crème Tokalon đi. Sẽ thấy hiệu quả tốt. Nếu không thi tiền mình mua sẽ hoàn lại cho mình

LA CRÈME ET LA POUDRE TOKALON

BẢN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C° — 45, B^e Gambetta à Hanoi

Việc PHÁP-LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên đến phòng cố vấn pháp luật Số 5 phố Hàng Gia-cù, Rue des Cuirs cạnh bến chợ Hàng Gia HANOI
KIỆN CÁO, ĐƠN TÙ, HỢP ĐỒNG, VĂN TỰ v.v...

GIỜ TIẾP KHÁCH: Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 đến 9 giờ

Có *lịch* thi cuộc thi của C. P. A

NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VĂN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN dù các kiêu tàn thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, để da tây hoặc để cao-xu, dù các số chàm từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau-chàm. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về rồi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản-hiệu xin vui lòng chiết ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trả lên. Cùng một giá, giấy của bản-hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản-hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐÓ CHÂN xin tùy kiều tính giá phải chăng.